



NĂM THỨ TƯ — SỐ 146, GIÁ 0:10

THỨ BẢY, 21 JANV. 1939



MUSSOLINI ĂN TRỨNG « LA CORSE »

Các thứ thuốc **LE HUY PHACH** đã được khắp mọi nơi công nhận là hay hơn cả!

VẠN NĂNG LINH BỒ số 90, giá 1\$00 — Một thứ thuốc bổ dùng chung cho các cụ già, người nhón, trẻ con, đàn ông, đàn bà. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh mờ mắt, hay thở, tức ngực... ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông dùng thuốc này, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. Trẻ con dùng thuốc này, mau nhón. Không có bệnh dùng thuốc này, lên cân.

Những người làm việc bằng chân tay, hoặc tâm trí thái quá sinh ra bần thần chán nản, những người lao tâm, lao phể, những người đau ốm mới khỏi... dùng thuốc này, sức khỏe thấy ngay, chắc như vậy.

ĐIỀU KINH CHỪNG NGỌC số 80 giá 1\$50 — Các bà kinh nguyệt bất điều, tháng lên tháng xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy hai, ba lần trong một tháng, sắc huyết tím đen, nhợt... Trong người vàng dần, hoa mắt, đau lưng, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc này, kinh nguyệt điều hòa, khỏi hết các bệnh, lại mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1\$00 — Các cô có bệnh bất điều kinh, bệnh chướng cũng như đã nói trên, dùng thuốc này, kinh hành đúng hạn, huyết tốt hơn lên, người khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, tăng thêm vẻ đẹp.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN số 20 giá 1\$00 — Đàn ông thận hư, bại thận, tiểu tiện vàng, khi trong khi đục, tinh khi loãng, hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương... Trong người mỏi mệt, vàng đầu, rụng tóc... dùng « Lương nghi bồ thận » của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết, tốt cho đường sinh về sau. Kề có hàng

hàng trăm nghìn thứ thuốc «bổ thận», nhưng ai cũng công nhận thuốc Lê-huy-Phách hay nhất. Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đất nhất là vị « Hải Cầu Thận », nên chữa các bệnh hiệu nghiệm vô cùng.

THUỐC LẬU : mới mắc, ra mủ, buốt tức... dùng « thuốc năm 1935 » số 70 khỏi buốt tức, hết mủ Bệnh lậu mới mắc dùng thuốc này hay nhất (giá 0p60) Kinh niên : hàng ngày ra ít mủ, sáng ra nắn vuốt ra ít mủ, hoặc phải đi phải lại nhiều lần chữa không khỏi hẳn... dùng « Lậu Mủ » số 10 kèm với « tuyết trùng » số 12 nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Đã trăm, vạn người đã chữa chạy đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn không khỏi, dùng « Lậu Mủ » số 10 (0p60) và Tuyết Trùng số 12 (0p60) của Lê-huy-Phách, bệnh khỏi tuyệt nọc. Cái hay của hai thứ thuốc này, không thể nào tả hết được !

GIANG MAI — Nặng, nhẹ, mới, lâu, lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... dùng « thuốc Giang mai » số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn bệnh giang mai, giá 2p00.

LỘC MAU THỦ TRÙNG — Lậu, Giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường, ướt đồ quy đầu, giết thịt, ngứa ngứa khắp người, rụng tóc, mờ mắt, ù tai... dùng « tuyết trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy-Phách lọc máu trừ trùng các bệnh phong tình, khỏi hết các bệnh trên, bệnh không bao giờ trở lại nữa. Người yếu sức cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p00.

Nhà thuốc **LÊ HUY PHACH** 19, Bd Gia-Long — Hanoi

Xem mạch, cho đơn, bán bảo chế, bán cao đơn hoàn tán, chữa bệnh người nhón trẻ con. Bất cứ bệnh tật gì nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Sáng xem mạch từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần xem mạch 1p.00 Có đại lý khắp mọi nơi trong xứ Bắc-duong.



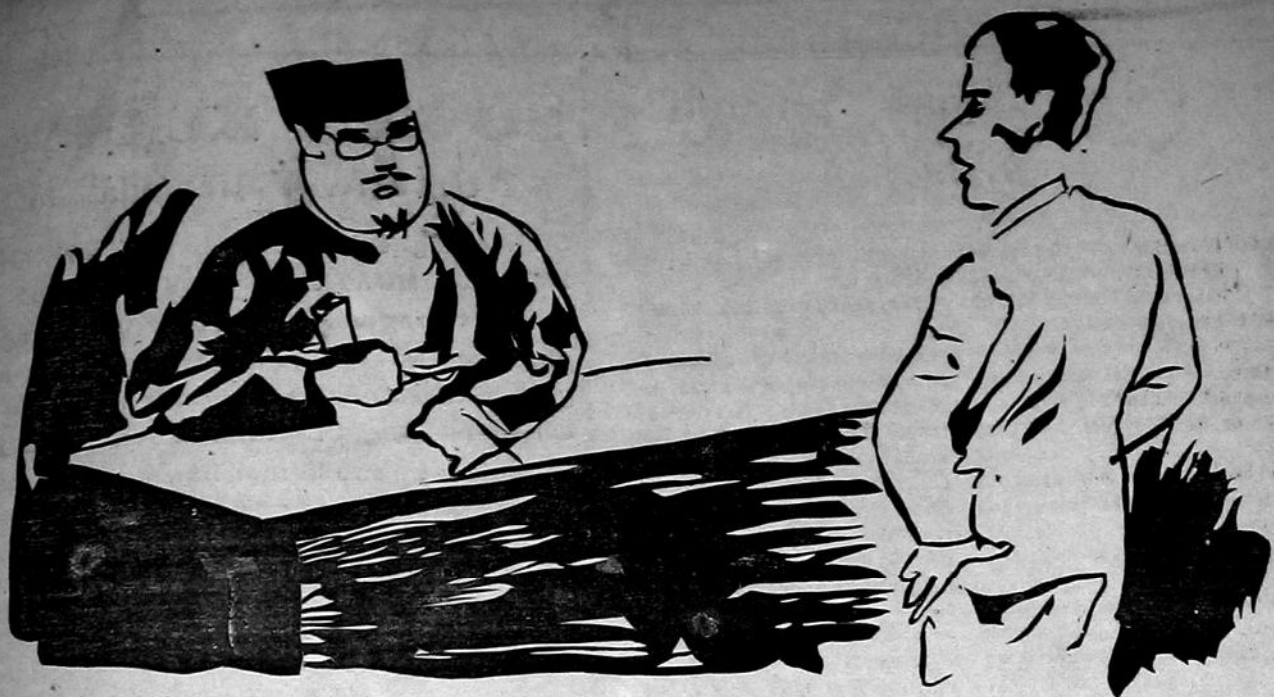
G

oi đỏ (HAVANE) 0.13

oi xanh 0.06



TUYÊN BUÔN TẠI XỨ "AN - DÊ - RI"



— Có người báo rằng hôm qua chủ nhật anh ra chợ diễn thuyết chống thuế.
— Ngài cứ nói đùa ! Suốt ngày đêm hôm qua tôi đánh tổ tôm với ngài.

VẤN ĐỀ CẦN LAO



LỢI HẠI CỦA CHẾ ĐỘ NHÂN CÔNG

BẢN VỀ vấn đề cần lao, ta đã thấy nhân-loại bước lần từ chế độ nô lệ đến chế độ phong kiến, từ chế độ phường bạn đến chế độ nhân công, mỗi một bước là đi được một quãng dài trên con đường tiến bộ.

Hiện giờ, người ta dường như dừng lại trong một chế độ tiền bộ nhất: chế độ nhân công hay chế độ tư bản.

Chế độ ấy đã giúp ích cho nhân loại rất nhiều, điều đó không ai cãi. Nhờ chế độ ấy, sự xuất sản của người ta từ mấy thế kỷ đã tăng lên một cách to tát, ngoài sức tưởng tượng, nhân loại trở nên giàu có hơn.

Song cái lợi ấy rất nhỏ nếu ta đem so với những điều hại. Sự xuất sản tăng lên mạnh mẽ, máy móc một ngày một nhiều, đáng lẽ là để cho loài người được thoát ly ra ngoài những sự thiếu thốn và sự nhọc nhằn. Ấy thế mà trái lại, ở bên cạnh những đồ ăn thức dùng đồ đi không hết, có khi đem đồ xuống biển như cá phê bên Nam Mỹ, có khi đem đốt đi hay đồ ra đường như thóc và sữa ở bên Âu châu và bên Mỹ. Bên cạnh những sự thừa thãi quá độ ấy, bao nhiêu là người sống một cách khổ cực, không có cơm ăn, áo mặc. Hình như bao nhiêu sự tiến bộ của loài người đều quay trở lại làm cho số đông của loài người cùng cực khổ hơn thêm. Vậy thì, điều nhận xét dễ dàng nhất, là người nào thành thực cũng kết luận như chàng Hamlet rằng « trong nước, có một cái gì tồi tệ » mất rồi.

Một kết quả hiển nhiên của chế độ nhân công, là sự chia rẽ chủ với thợ. Không còn như trong một phường, bạn và chủ liên lạc mật thiết với nhau, có khi chung quyền lợi với nhau, chủ

và thợ ở chế độ nhân công, quyền lợi trở nên trái ngược hẳn nhau. Hai bên giữ miếng nhau, một bên thì muốn trả tiền lương thật ít mà bắt làm thật nhiều, một bên thì đòi làm ít để lấy lương nhiều, vì thế cho nên mới có giai cấp tranh đấu.

Sự tranh đấu ấy dữ dội như cuộc chiến tranh: chiến tranh giữa chủ và thợ để chia tiền làm ra, chiến tranh giữa thợ với thợ để chia tiền công; chiến tranh giữa chủ với chủ để chia tiền lãi. Người ta thành ra một con chó sói đối với người khác; mình không ăn thịt người ta cũng bị người ta ăn thịt.

Về phương diện xã hội, kết quả của chế độ nhân công đã đáng buồn như vậy, về phương diện luân lý, ta thấy chế độ ấy cũng không được hợp nhân đạo và công lý chút nào. Là vì nhờ chế độ ấy, người ta có thể dùng người khác để làm sung sướng cho riêng mình. Đã đành rằng trong một xã hội, loài người phải hợp quần, cứu giúp lẫn nhau cho hợp nghĩa hợp quần, nhưng ở chế độ nhân công, chủ thợ nào có cứu mang cứu giúp lẫn nhau; bao giờ chủ cũng chỉ coi thợ như những người thuộc quyền của mình, những thứ mình cần dùng đến để mưu lợi. Như thế thì thật không hợp với một nguyên tắc tối cao về luân lý: con người ta không thể coi như một cách dùng để mưu việc khác được.

Ngoài ra, những sự khủng hoảng về kinh tế thỉnh thoảng lại hiện ra cũng là một cái kết quả chán nản của chế độ nhân công. Một đảng thì cứ xuất sản, xuất sản bao nhiêu cũng được, một đảng thì trong chế độ nhân công, giai cấp thợ thuyền, nghĩa là số đông của người tiêu thụ, chỉ có thể tiêu thụ có giới

hạn; lẽ tự nhiên là xảy ra những lúc đồ xuất sản ứ tắc lại, phải bán rẻ đi hay đem phá: kinh tế sinh ra khủng hoảng. Muốn làm bớt sự khủng hoảng ấy, người ta đi tìm thị trường mới, người ta đi lấy thuộc địa, và vì thế, sinh ra những cuộc chiến tranh giữa các đế quốc.

Nói tóm lại, chế độ nhân công, ở trong sự thừa thãi, chỉ có thể đưa nhân loại đến sự khổ cực, đến sự bóc lột, đến sự tàn phá.

Vì thế cho nên nguyện vọng của giai cấp lao động, là sự bãi bỏ chế độ nhân công. Tổng liên đoàn lao động Pháp, mục đích tối cao cũng chỉ là hợp sức các thợ thuyền hiểu biết để đi đến sự bãi bỏ chế độ nhân công và tài chủ. Bãi bỏ cách nào? Cách giản tiện nhất là làm cho thợ thành ra tự chủ, làm riêng cho mình, nhưng ở trong xã hội hiện thời, lối ấy không dùng được, vì không hợp với cách dùng máy móc trong các xưởng lớn và sự tiến hóa của loài người về kinh tế.

Vì vậy, chủ nghĩa xã hội mới bàn nên sung công hết cả các đồ dùng về việc xuất sản, không còn ai làm chủ nữa, hay nói cho đúng hơn ai cũng có dự phần vào quyền sở hữu trên các đồ sung công kia. Theo chủ nghĩa ấy, chế độ nhân công bãi bỏ, không những vì có những kết quả ngao ngán kể trên, mà còn là vì hợp với công lý nữa. Tại sao? Tại tiền lãi của chủ chỉ là một thứ thuế đánh vào công của thợ. Thí dụ như một đồ vật mà thợ phải làm 5 giờ mới xong; giá trị của đồ vật ấy lẽ tự nhiên là giá trị của 5 giờ công của thợ nhưng công thợ cũng là một thứ hàng hóa, chủ có thể mua rẻ được. Thí dụ như để làm 5 giờ công

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

TỚI HÔM thứ tư 18 vừa rồi vào hồi chín giờ rưỡi tôi gặp ông Phạm Hữu Chương bết bết hớt hải chạy lại khoe:

— Chúng tôi vừa từ chức rồi!
Làm như đó là một sự vui mừng, một điều phi thường đáng khoe. Không, đó chỉ là một điều đáng buồn!

Vì tôi rằng người Pháp và người Nam vẫn chưa muốn thành thực hợp tác.

Tại sao lại thế nhỉ?

Điều ấy, xin đến hỏi ông Marliangeas, cái ông trong ba ông hội đồng Pháp đã viện khoản 45 trong lệ luật hội đồng thành phố đề mời chúng dự thỉnh ra khỏi phòng hội đồng để 14 người Pháp được có chỗ thực kín đáo mà âu yếm, nói chuyện chơi với sáu người Nam. Đó cũng là hợp tác, mà hợp tác thân ái chặt chẽ nữa, như kiểu vợ chồng hợp tác trong phòng khuê ấy mà!

Nghĩ rằng đầu trí mà chơi, cảm ngoại thủy không ai được mách.

Thực là hồn thơ của Hồ Xuân Hương đã lại lảng nhập vào trí tuệ ông đốc tờ Marliangeas.

Phiên một nỗi ông Marliangeas lại không là thi sĩ, vì một lẽ rất giản dị là ông ta chỉ viết văn xuôi. Cái gì không là thơ tức là văn xuôi mà cái gì là văn xuôi tức không là thơ, nghĩa là thơ không phải là văn xuôi mà văn xuôi không phải là thơ vậy. Thí dụ khi ông Marliangeas viết cho ông đốc-lý bức thư yêu cầu «mời» dân Hà thành ra khỏi phòng hội đồng, đó là ông ta làm văn xuôi, trừ khi bức thư ấy ông ta viết bằng thơ mười hai chân thì không kể. Nhưng nếu quả ông Marliangeas viết là đơn yêu cầu bằng thơ thì đó lại là thơ trào phúng. Trào phúng ở chỗ xin mời công chúng

ra ngoài trước khi biết họ làm mất trật tự.

Trào phúng kiêm hoạt kê nữa!

Nói đến thơ, tôi lại nghĩ đến cái ông «Người tàng hình» bên Việt Báo. Ông ta không hiểu thơ đến thế thì tàng hình hẳn đi cộ hơn không? Can chi còn hiện hình ra để đọc thơ — mà lại đọc thơ Xuân Diệu — rồi kêu là âm ý rằng thơ khó quá, mình không thể hiểu được.

Không hiểu được thì xem văn xuôi. Ai cấm!

Có người ngờ rằng cái ông «Người tàng hình» ấy là ông Thao Thào. Nhưng thiết tưởng chẳng lẽ thi sĩ Thao Thào lại không hiểu nổi thi sĩ Xuân Diệu! Họ chẳng không muốn hiểu, thì còn có lý.

Nhưng đó lại là chuyện khác.

Cũng khác như câu chuyện các nhà viết báo trong Nam không muốn hiểu rằng ông Trần bá Vinh là một nhà chính trị kiêm kinh tế đại tài của nước Nam. Ông Trần bá Vinh bảo thế thì mình cũng biết thế. Chữ xưa nay mình chỉ biết ông Vinh là một «hương đạo gia» viết văn toàn bằng hạt sạn và những tư tưởng đầu Ngô mình Sở đến hay!

Té ra ngày nay ông ta lại nảy nở thành một chính trị gia kiêm kinh tế gia có đại tài.

Thế thì mình hẹp gì mà chẳng khen ông ta, để ông ta khỏi nổi dóa.

Nhưng ông Vinh hãy còn khờ! Mình cũng có báo thì sao không mỗi kỳ viết một bài đại luận đề tự khen mình.

Như thế có phải vừa có bài đáng ảo, lại vừa có bài khen mình. Thực là nhất cử lưỡng tiện.

Khái Hưng

SỐ MÙA XUÂN

NGAY NAY trên giấy tốt

Sự hoan nghênh của các bạn đối với NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN 1939 thực quá sự tưởng tượng của chúng tôi. Thư và ngân phiếu các nơi gửi về đặt trước những bản giấy tốt (có nhiều bạn một mình mua tới ba số) tỏ ra lòng tin cần khuyến khích mà chúng tôi tự cho là một hân hạnh quý báu.

Vì phải in báo ngay từ bây giờ, chúng tôi bắt buộc phải từ chối tiền đặt trước bản giấy tốt kể từ ngày 22 Janvier. Xin hẹn với các bạn chậm trễ đến số Mùa Xuân sau, kỳ hạn sẽ mở rộng hơn. Tuy vậy, vẫn còn đề riêng 11 bản (giá 2\$50) dành cho những người đầu tiên đến mua sau ngày khóa sổ.

(XEM TIẾP TRANG 17)

Việc tuần lễ

Muốn ngăn ngừa cái tệ tặng giá hàng một cách quá đáng trong dịp Tết, Chính phủ đã thông tư cho các chủ tỉnh xem xét giá thực phẩm và hàng hóa. Nhà buôn nào bị bắt được tăng giá hàng sẽ tức khắc phải đưa ra trước pháp luật.

Chính phủ đã cho phép các làng mua súng để dùng vào việc tuần phòng. Muốn giữ súng của làng, phải là người có tài sản và hạnh kiểm tốt, được dân tín nhiệm và quan trên hiểu rõ.

Công cuộc di dân — Đồn điền Lạc thủy ở Phú Thọ quan đã có 125 gia đình tới ở, trồng được non 200 mẫu ngô, rau và có chợ để tiện việc buôn bán. Nay mai sẽ lập một ấp di dân ở Hào-gia (Yên Bái) cho 900 gia đình tỉnh Thái-bình.

Di dân sang Phi-Châu — Phái bộ Wintrebert cùng ông Trần Văn Lai đi công cán ở Phi-Châu để tìm đất di dân Đông dương nhất là dân Bắc kỳ sang, hiện nay đang làm việc ở Phi châu, chừng cuối năm nay sẽ về. Nay bộ Thuộc địa lại ra lệnh cho Đông dương cử một phái bộ thứ hai nữa sang Phi-châu để thăm đất di dân.

(Việc này chính phủ nên thận trọng, vì nghe như không được nhân dân tín thành đâu.)

Tiền phụ cấp khu vực của các chức ngạch giữa ở Hà-nội và Hải-phòng (khu vực thứ hai) sẽ được tăng từ 10 đồng lên 12 đồng.

Tuyển thi kỹ tập sự sở Thương chính — Đến 11 Avril 1939, tại Hanoi, Tonkine, Saigon và Pnompenh sẽ tuyển 40 viên kỹ tập vào sở Thương chính (Pắc kỳ lấy 10 người, Trung kỳ 10, Nam kỳ 14 và Cao Mên 6) Hạn gửi đơn dự thi đến 4 Mars 1939.

Các viên thừa phái để yêu cầu Chính phủ cho ăn lương theo ngạch tào số và đổi tên gọi là kiểm-sự hay trị-sự.

Trong kỳ xổ số Đông dương vừa qua, một người phụ xe cái ở Châu đốc trúng số độc đắc 6 vạn đồng và một người khách bán cá khô ở Quyển lớn trúng 3 vạn đồng.

(xem tiếp trang 2)

LỢI HẠI CỦA CHẾ ĐỘ NHÂN CÔNG

(Tiếp trang trên)

kia, chủ chỉ phải tiêu pha một giờ công mà thôi, thì chủ ăn lãi dứt đi 4 giờ công rồi. Nói cho rõ hơn, chủ mua 1 giờ công thợ nhưng có quyền dùng cái công ấy để bắt làm 5 giờ công hay nhiều hơn nữa, càng nhiều bao nhiêu càng lãi bấy nhiêu.

Như vậy, tiền lãi chỉ là một số công thợ mà chủ không phải trả tiền mà thôi. Thực ra, thì chủ không dính dáng gì đến sự xuất sản cả. Cho nên bỏ chủ đi, thì chỉ là cách hoàn lại cho thợ một số công đã lấy đi.

Nhưng đối với các nhà báo thì hay nhiều nhà kinh tế quá yêu tự do, sự sung công kia chỉ là một mộng tưởng. Họ coi chế độ nhân công như một chế độ không sao sửa chữa được nữa, vì nó trọng tự do của hai bên: chủ và thợ, tuy rằng trong thực tế chỉ có chủ là được tự do.

Hoàng-Bạt

Cùng các độc giả báo «Đời Nay»

Trong báo Đời Nay số 8, chúng tôi có tuyên bố: vì một cơ sở báo nên phải tạm nghỉ. Tag ông chúng tôi đã cố sức để cho báo được như như thường. Vậy Đời Nay số 9 sẽ ra vào ngày 2 Février, xin các độc giả hãy đợi.

ĐỜI NAY

Des YEUX «qui parlent»...

... sont ceux dont l'expression et la beauté sont mises en valeur par ARCANIL, le nouveau produit pour les cils à base d'huile de tortue. Pour embellir encore davantage vos yeux, employer dès aujourd'hui ARCANIL. Vous pourrez faire vous-même la comparaison ARCANIL ne coule pas et ne pique absolument pas, car il ne contient pas de savon. ARCANIL ne rend pas les cils cassants, mais au contraire active leur pousse. ARCANIL est en vente partout en 9 teintes nouvelles et une qualité spéciale ARCANIL SANCOLOR, qui allonge et fortifie les cils sans les farder. N'oubliez pas le précieux conseil: POUR VOS CILS... ARCANIL. La boîte publicitaire 0 p 60.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanore — Hanoi

BI MẬT

CHIỀU hôm thứ tư vừa qua, giữa hội đồng thành phố, bốn ông hội viên xã hội anam đã đề đơn từ chức.

Công chúng đều rất đồng ý nghe cuộc thảo luận về công quỹ thành phố. Nhưng họ không được xem gì, vì bốn hội viên tây có ba người — đốc tờ họ Ma-lanb, Digo và Ortol, — đoán rằng công chúng sẽ hoan hô cử chỉ của mấy ông hội viên xã hội anam, vội vã viết giấy xin ông đốc lý áp dụng điều lệ 45 của nghị định 1909 về thành phố, nghĩa là yêu cầu bỏ phiếu định rằng buổi họp này không công khai.

Cho nên ngay lúc khai mạc hội đồng, ông đốc lý tuyên bố bỏ phiếu quyết định việc ấy: Ai đứng lên là xin công khai, ai ngồi là bằng lòng bí mật.

Các ông hội viên tây đều ngồi im như bụt ốc; các ông hội viên anam đều đứng dậy cả, sự hợp tác bắt đầu.

Thấy đại đa số về phe tây, ông đốc lý chỉ còn có thể tuyên bố kỷ hội họp sẽ bí mật. Công chúng bị đuổi ra về, cả các nhà báo cũng vậy: trong phòng chỉ còn lại mấy ông hội viên bí mật bàn với nhau những chuyện bí mật như đảng viên của một hội kín.

Tuy nhiên, họ không bị tình nghi gì cả, lại được sở cảnh sát chăm nom một cách ân cần nữa.

HỢP TÁC!!!

LÚC công chúng ra hết cả rồi, hội đồng mới bắt đầu làm việc. Trong sự hợp tác và sự thân thiện.

Ông Phan Thanh đứng dậy tuyên bố rằng lúc nào cũng sẵn lòng hợp tác với hội viên tây, nhưng điều kiện cần nhất của sự hợp tác thành thực, là số hội viên Anam phải ngang số hội viên Pháp, mà bản thỉnh cầu về việc ấy các ông hội viên Pháp đương thứ đều bác Thái độ ngang ngạnh ấy tỏ ra rằng các ông này không có lòng thành thực hợp tác...

Ông Phan Thanh nói đến đây, ông Ortolli cả mặt quất to:

— Ông nói dối (vous mentez!)!

Ý chừng đề tỏ tình thân thiện với người Nam, hay là đề tỏ ra mình là người có giáo dục, có lễ



đó, nên ông Ortolli đã tỏ ra những lời vàng ngọc này giữa lúc ông không có quyền nói.

Ông Phan Thanh không thêm chấp, ung dung nói tiếp rằng vì sự hợp tác thành thực không có, nên các hội viên Anam về đảng Xã hội từ chức. Rồi các ông đều đứng

Những ngân phiếu mua báo Ngày Nay, mua sách Đời Nay và đăng quảng cáo trên báo Ngày Nay, nhờ chỉ gửi cho:

M. Le Directeur du Journal Ngày Nay

80, Av. Grand Buddha — Hanoi

NGU'O'I và VIỆC

đẩy phải quần ra về. Trong phòng còn lại hai ông hội viên Anam ngồi trơ vờ hợp tác bí mật với mười hai ông hội viên Pháp.

Sự hợp tác ấy theo các ông hội viên Pháp nó tốt lắm. Quyền lợi của dân An-nam các ông đã nghĩ đến hộ rồi, các ông quyết định gì, hai ông kia chỉ còn cúi đầu vâng lệnh mà thôi: đó là cái quan niệm về sự hợp tác thành thực của các ông ấy đấy. Ai bảo khác là người nói dối, thì dụ như ông Phan Thanh, như tất cả dân Annam trong thành phố.

Còn bốn ông Ortolli thì vẫn hợp tác thành thực lắm. Thành thực như chú cuội.

Và sẵn lòng làm việc ích chung. Nhất là có ích cho người Nam đại đa số trong thành phố. Chẳng hạn như đặt ra một thứ thuế na ná như thuế cư trú cho hết cả những người An-nam đến ngụ cư và hơi nặng hơn một tí, nếu không có mấy ông hội viên Xã hội phản đối. Bấy giờ thì có lẽ chỉ những người vào đóng thuế trên 7đ. mới phải đóng thứ thuế ấy thôi. Chẳng hạn như không tìm cách bớt chỉ phí của thành phố, vì sự chi phí ấy có lợi cho vài người Pháp: trả lương một lữ viên chức tới 155000đ một năm, để làm việc công tác độ 48000 bằng năm; giữ một cô thư ký Pháp đánh máy chữ 250đ. một tháng để làm cảnh.

CÓ THẬT THẾ CHĂNG?

ÔNG ĐỐC trường Mỹ Thuật Jonchères hẳn đã hài lòng, nếu ông là người yêu quảng cáo.

Mà tự nhiên là ông yêu quảng cáo, vì ông đã tuyên bố lý tưởng của ông cho một tờ báo trong Nam.

Nhưng lý tưởng ấy, nhiều người, nhiều sinh viên trường Mỹ thuật cho là có hại cho nền Mỹ thuật Đông Dương.

Có ông Văn Giai lấy nhân danh là học sinh trường Mỹ thuật, khiêu oan cho ông Jonchères. Theo ông ta ông Jonchères đến đây xem xét và đã đổi ý kiến: ông Jonchères không những đào tạo lấy thợ khéo mà còn tâm tâm niệm niệm đào tạo lấy nhiều nghệ sĩ nữa. Nghĩa là một ông lardieu tái sinh, ai cũng phải yêu.

Song, đáp lại ông Văn Giai, chúng tôi mới nhận được bài sau đây của một số đồng học sinh trường Mỹ thuật:

Hanoi le 16 Janvier 1939

Thưa Quý Báo,

Chúng tôi được xem tờ Ngày Nay số 145 có đăng bài « Bức thư trả lời ông Nguyễn đồ Cong về vấn đề Mỹ thuật. »

dưới ký « Văn Giai, Học Sinh trường Mỹ Thuật. »

Thấy sự lam dụng có hại đến chúng tôi sau này nên với có vài lời nhờ quý báo công bố lại cho như đây. « Văn Giai học sinh ban mỹ nghệ (ciseleur) tại trường Mỹ Thuật. » Như thế rõ ràng và đúng hơn.

Ban mỹ nghệ (artisanat) là một ban dạy cho các học sinh trở nên những thợ khéo. Sự học khác hẳn ban mỹ thuật.

Và tiền đây xin nói rõ, chúng tôi không cùng ý tưởng với ông Văn Giai về bài đó ở một phương diện nào hết.

Chúng tôi rồi đây sẽ không ai có thể trở nên một nhà nghệ sĩ được cả... chẳng như vậy. Không nói đến sự học thay đổi khác khi xưa, hồi còn cụ Ter-dieu làm hiệu trưởng. Đến trường lại chúng tôi lại càng tỏ rõ cho thấy rằng: trường Mỹ Thuật Đông dương hiện nay chỉ muốn đào tạo những thợ khéo (artisans) thôi. Hiện nay mỗi học sinh học xong năm năm thì ra, trước khi lĩnh bằng phải làm một tờ cam kết với trường đại khái như sau đây: « Mỗi khi trường cần tôi hay có việc ở đâu, trường bắt tôi phải nhận làm với



một số lương là 15\$00 một tháng... »

— Đó là công việc của ông Jonchères đã làm và sẽ làm mãi mãi... có lẽ vì ông thừa một số đơng cụ học sinh hiện nay chưa có chỗ làm nhất định.

Một số đồng học sinh từ ông Mỹ Thuật.

Vậy thì đầu là sự thực?

Có phải là mỗi học sinh trường Mỹ thuật phải ký tờ cam đoan ký dị kia, nghĩa là bằng lòng để cho nhà trường bóc lột mình, hay

không? Có phải trường Mỹ thuật chỉ còn là một trường mỹ nghệ không? Hay là ông Jonchères vẫn muốn đào tạo bọn nghệ sĩ ở Đông dương?

Chúng tôi muốn hỏi ông đốc trường Mỹ thuật và mỹ nghệ Đông Dương.

TRUNG KỲ, XỨ SỞ TƯ ĐỒ

A I cũng biết ông Phạm Quỳnh, lúc bỏ nghề làm báo, để đi mua cánh chuồn trong Huế, ôm



trong lòng cái ý tưởng cao siêu là, điều hòa chủ quyền của vua và chủ quyền của dân để làm cho nước Nam trở nên một nước Anh mới... hay một nước Thụy-Điển & Viễn đông.

Nhưng từ ngày ông dứt chân vào ống đến nay, chủ quyền của vua thì vẫn lớn lao ở trong Trung, còn chủ quyền của dân thì... xin để thực tế trả lời Bao nhiêu báo chí cảm lưu hành, bao nhiêu người bi từ tôi, vì tự hợp để thành cầu rồi! Hai ông chủ nhiệm tờ Dân Báo, cơ quan của một số đồng đảng biểu, bị phạt tù. Ông Phan Thanh, dân biểu, cũng bị truy tố về một vụ bêu rình. Nay lại đến lượt ông Trần đình Long, người đi thu tiền và cổ động viên của báo Đời Nay, bị bắt giam hôm 9-1-1939.

Theo ông Long, ông đương làm phận sự, thì viên tri phủ Thọ Xuân ở Thanh-Hóa dẫn lính đến khám cặp và quân áo, rồi chỉ thấy giấy số về việc báo, bèn bảo rằng người lạ đến trong hạt phải dẫn lên trình tổng đốc, nhưng lúc lên trình đệ đơn, thì ông tổng đốc bắt giải sang ông án và ở đó viên tri phủ nói là ông Long đi cổ động chống thuế.

Đi cổ động chống thuế? Nào bây giờ có phải là lúc thu thuế đâu mà đi cổ động? Ông phủ Thọ Xuân nên để lưu đến ngày mùa hãy đem cái tội ấy ra thì phải hơn.

Hoàng-Đạo

Nhà xuất bản Đời Nay

THƠ THƠ	của Xuân Diệu	1p.00 và 1p.20
BỢI CHỜ	» Khải Hưng	0,40
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	» Hoàng Đạo	0,35
BỈ VỎ	» Nguyễn Hồng	0,55
GIA ĐÌNH	» Khải Hưng	0,60
GIÓ ĐẦU MÙA	» Thạch Lam	0,35
NỖI LÒNG	» Nguyễn Khắc Mẫn	0,40
HANOI LÂM THAN	» Trọng Lang	0,55
NỮA CHỪNG XUÂN (nghìn thứ 15, của Khải Hưng)		0,60

SẮP CÓ BÁN

THOÁT LY	của	Khải Hưng
NẮNG TRONG VƯỜN	của	Thạch Lam

Sách loại NẮNG MỚI

có ích lợi, in đẹp và rẻ tiền, giá từ 0đ.15 đến 0đ.20

Sắp có bán cuốn sách đầu tiên về loại Nắng Mới:

BUN LẦY NƯỚC ĐỌNG của Hoàng-Đạo giá 0đ.20

MỘT THỨ QUÀ QUÍ ĐỂ TẶNG BẠN HỮU :
SỐ MÙA XUÂN 1939 CỦA NGÀY NAY

1938

Sau khi xem xét kỹ càng tất cả tác phẩm dự thi, ban giám khảo của giải thưởng văn chương T.L.V.Đ. 1938 đã nhất định

KHÔNG TẶNG GIẢI THƯỞNG

Trong số các tác phẩm dự thi năm nay, cũng có một vài tác phẩm đáng được khuyến khích. Nhưng ban giám khảo hy vọng rằng tác giả các quyển đó sẽ sửa chữa và cố gắng để được hoàn toàn và đặc biệt hơn nữa, nên năm nay cũng không tặng giải khuyến khích như hai năm trước. Số tiền của giải thưởng 1938 sẽ để phụ thêm vào lần sau.

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

Xem qua

Các tác phẩm dự thi năm 1938

của HẠCH-LAM

KHÔNG tặng giải thưởng; thật là một sự bất đắc dĩ, và một điều thất vọng trước hết cho chúng tôi. Chúng tôi phải đi đến sự quyết định này vì lòng kính trọng đối với các bạn có tác phẩm gửi đến dự thi: giải thưởng văn chương của Tự-lực văn-đoàn phải để khuyến khích sự nẩy nở của một tài năng đặc sắc và đầy đủ.

Như trên đã nói, trong số các tác phẩm dự thi năm 1938, cũng có tác phẩm đáng được khuyến khích và nâng đỡ. Nhưng sự cố gắng và đầy đủ chưa có: các tác phẩm đó tuy hay, nhưng còn nhiều khuyết điểm do ở sự vội vàng và không chịu khó của tác giả. Những khuyết điểm ấy có thể tránh được nếu tác giả dụng công. Bởi vậy chúng tôi không tặng giải lần này để, có thể một lần sau, tặng hẳn giải thưởng chính cho một trong số các nhà văn đó.

TIỂU THUYẾT VÀ THƠ

Tác phẩm dự thi năm 1938 tuy nhiều nhưng chỉ có hai loại: thơ và tiểu thuyết. Số các tập thơ gửi đến lại ngang với số tiểu thuyết. Dấu hiệu của thời gian? Sự ham chuộng thi ca, sự nẩy nở của các thi sĩ đó là kết quả của sự thay đổi trong thơ mấy năm nay: những tình cảm mới trong một thể thơ mới.

Kịch dự thi chỉ có hai bản, và phóng sự cũng hai bản. Đó là một sự đáng tiếc, và cũng là một điều mà chúng ta nhận thấy.

THƠ

Về thơ, rất có nhiều tác phẩm đáng chú ý. Lời thơ lưu loát, có màu sắc và tự nhiên như trong tập T.B.Y. (1), những ý mới và sâu sắc trong tập V.T.U., một vài bài hay trong các tập Y. và T.T., đôi chỗ nhẹ nhàng khả ái trong các tập M. P. Đ. và T.T. Nhưng một vài bài hay không đủ làm thành một tác phẩm đầy đủ. Giá

(1) Vì những lẽ mà các bạn đọc đã hiểu, chúng tôi chỉ viết tắt tên các tác phẩm nói đến.

các thi sĩ trên kia nghiêm khắc với mình chút nữa, chịu gắng công gọt dũa lời thơ hơn nữa... Nhất là tác giả hai tập T.B.Y. và V.T.U., nếu tự kiểm chế mình thành một người nghiêm ngặt, không dễ dãi, thì giải thưởng năm nay không phải để lại sang năm. Những khuyết điểm của hai nhà văn đó chính là ở những cái đặc sắc của họ mà ra: tác giả T.B.Y. có lời thơ lưu loát và tự nhiên, nhưng nhiều khi lại bị những hình ảnh sáo lỗi cuốn và hay kéo dài vô ích một ý hay; tác giả V.T.U. có những ý sâu sắc và tinh tế, nhưng nhiều khi lại tối tăm, và điệu thơ không rõ rệt.

TIỂU THUYẾT

Số tiểu thuyết dự thi vẫn nhiều. Nhưng các tiểu thuyết gia không chịu tìm tòi để đi đến con đường mới hợp với tài năng riêng của mỗi người. Phần nhiều các tác phẩm đều giống nhau về cốt truyện, hay đúng hơn giống cái lối tiểu thuyết « trung hiếu tiết nghĩa » ngày trước, chỉ khác những lý tưởng cũ thay vào bằng những lý tưởng mới. Các nhà văn vẫn ở trong những khuôn mẫu cũ, tuy rằng tác phẩm họ là những ý định để thoát ly cái bản ngã ra ngoài các lẽ lối.

Có một vài tác phẩm tỏ dấu một đặc sắc riêng thì lại không được xếp đặt chặt chẽ. Tác giả M. Đ. T. là một nhà văn rất có hy vọng: ông có những cái nhận xét tinh tế, và đưa bé trong truyện ông nhiều khi linh hoạt khiến người ta cảm động. Giá ông gắng công chút nữa...

Những tác phẩm khác, như K. C., M. T. H. hay C. Đ. M. cũng đều có một vài đặc điểm hay và nhiều ý muốn đáng được bày tỏ bằng một nghệ thuật chặt chẽ hơn.

KỊCH VÀ PHÓNG SỰ

Chúng tôi không nói đến kịch: ít các nhà

văn ta được thành công trong thể văn ấy. Còn phóng sự tuy có hai bản, nhưng C.P.M. là một thiên phóng sự có giá trị về phương diện điều tra. Tiếc thay nghệ thuật của tác giả còn đơn sơ và không chắc chắn. Sau này tác giả sẽ chau dồi cái nghề của mình hơn nữa và sẽ trở nên một nhà phóng sự có hy vọng.

KẾT LUẬN

Điều chúng tôi nhận xét trước hết khi xem qua hơn 60 tác phẩm dự thi là sự ít dụng công của các tác giả. Phần nhiều đều dễ dàng đối với mình cho đến gần như câu thả. Sự không dụng công là điều nguy hiểm nhất cho một nhà văn: nó ngăn trở nhà văn không tiến bộ, và khi nào nghệ thuật đã không thay đổi luôn thì còn làm gì có sự đổi mới, phong phú?

Thật, người ta sinh ra là nghệ sĩ hay không, là do thiên bẩm; nhưng cái tài năng tự nhiên bao giờ cũng cần phải chau dồi, làm cho nẩy nở đến chỗ hoàn mỹ. Bao nhiêu người đã hủy bỏ cái tài mình có bằng sự dễ dàng, câu thả! Cũng bởi không chịu khó, không chịu tìm tòi, nên các nhà văn không vượt ra được ngoài các đường cũ trong văn chương, để tìm sự mới mẻ, sự đặc sắc. Không gì quý hơn hai sự đó, bởi vì chúng tỏ một bản ngã vững vàng, không chịu ủa ạt theo người và biết tìm lối tiến riêng của mình. Mà các bạn hầu đã biết rằng giải thưởng T. L. V. Đ. là để trình bày mỗi năm, cái đặc sắc của một tài năng mới.

Chúng tôi mong rằng những nhà văn có tác phẩm dự thi năm nay không ngần ngại làm lại cả công cuộc của mình, không ngại dụng công để xếp đặt và gọt rũa lại tác phẩm, để sang năm ban giám khảo Giải thưởng T. L. V. Đ. sẽ được vui mừng mà khuyến khích một nhà văn xứng đáng.

Thạch Lam

TẾT! AI KHÔNG NHỚ ĐẾN «SỐ MÙA XUÂN» CỦA NGÀY NAY

CON ĐU'ỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẬT LINH và HOÀNG ĐẠO

VIII

DUY đẩy mạnh hai cánh cửa sổ. Ánh sáng ủa vào trong căn phòng tối, làm chàng hoa mắt, chớp luôn mấy cái. Mặt trời chưa lên cao, những gốc tre còn rung động ánh nắng màu đỏ ối; một cơn gió lạnh đưa lại mùi thơm của hoa cau. Duy ngừng lên nhìn, đĩa đôi lông mày cho khỏi chói mắt; trên thân trắng một cây cau mọc cạnh cửa sổ, buồng hoa mới nở đêm hôm qua xòe ra ngoài bệ, màu vàng non và tươi đẹp như nỗi vui mới nở trong lòng chàng.

Duy khoan khoái thở mạnh. Theo hương cau, chàng thấy thấm dần vào trong người hết cả cái mệt trong của ban mai. Một vài con chim sâu gọi nhau trong cánh từ vì lá đỏ thắm. Duy chống khuỷu tay lên khung cửa, nhìn mấy con chim nhẹ nhàng chuyển cánh nọ sang cánh kia, riu rít gọi nhau, rồi cùng vụt bay sang cây khác. Lòng Duy hôm nay cũng nhẹ nhàng, và như cánh chim non, khẽ rung động một nỗi vui êm tĩnh, hòa hợp với cảnh sắc chung quanh. Chàng vui vẻ nghĩ thầm:

— Lại một ngày tươi sáng.

Duy có cảm tưởng rằng trong đời chàng chỉ còn những ngày tươi sáng, không bao giờ đời khác được nữa. Mấy ngày vừa qua đã hừng nắng trong lòng Duy; chàng say sưa cái hương vị của tình yêu mới nở, đắm thắm như mùi thơm của hoa cau. Bao nhiêu ý nghĩ buồn nản, bao nhiêu hình ảnh của một kỷ vãng không xa, tan đi trong nỗi vui mới như bóng tối trước ánh sáng của bình minh. Không còn vết nhơ nào

gợn bản lòng Duy nữa; chốn thôn quê êm tĩnh này sẽ là cái tổ ấm áp của con chim bấy lâu bay mỏi ở những rừng xa, xứ lạ, vẫn chờ đi tìm cái hạnh phúc nó vẫn đợi sẵn ở đây. Duy không nghĩ ngờ mây may đến ái tình của Thơ đối với chàng; ái tình của Thơ hình như để dành riêng cho chàng tự bao giờ, như tất cả cây

động cho thật nhiều, cho thật một đề phát tiết bót ra ngoài nỗi vui chan chứa ở trong. Chàng cất tiếng hát vang một bài ca pháp, bận áo rất nhanh, rồi quên cả ăn sáng, vội vàng đi vào trong nắng như muốn đón lấy cái ấm man mát trong không khí.

Gió rung động các chòm lá tre ở hai bên đường; một vài cái lá

con đường nhỏ lên đồi. Chàng bắt bươm tóc rơi xuống mắt ra dềnh sau, đánh diêm châm một điếu thuốc lá, treo lên tận đỉnh đồi, ngồi dựa vào gốc một cây thông. Lặng yên, Duy nhìn làn khói thuốc bay lên, rồi tan trong làn gió nhẹ, không lo không nghĩ... bình tĩnh êm ả như buổi sáng trong.

Qua làn khói, Duy cảm thấy vẻ đẹp man mác trong bức tranh hoạt động trước mắt. Dưới chân chàng, trái đồi cỏ non thoải thoải chạy xuống những thửa ruộng lúa vàng lấp lánh sương dưới ánh nắng. Bên tay trái, con sông Luống khuất khúc hiện ra từng chỗ sáng như giòng nước bạc. Xa hơn nữa, là những đồi núi dịp dềnh, cây chùm đến ngọn.

Mơ màng, Duy nhìn màu lá ủa ở sườn đồi lẫn vào màu xanh thắm của cây cỏ, xa xa trông như đám bụi hồng vương lại trên những cánh khô.

Không lúc nào Duy thấy đời tươi thắm và đáng sống bằng lúc đó; chàng sẽ làm ở trên quả đồi này một mái nhà tranh, trong đầy hoa và mộng. Trước cảnh thiên nhiên, Duy thấy mình trở nên rất lãng mạn; và chàng mỉm cười nghĩ thầm:

— Thơ chắc cũng lãng mạn như mình.

Bỗng Duy thoáng thấy ở phía bên kia đồi một mái nhà tranh. Chàng vui mừng nói một mình.

— Dễ thường đã có người đạt được tri mình.

Nhưng Duy nghĩ ngay đến những người hiền tốt đập lúa ở nhà Thơ, đến những thợ gặt lúa; kia hẳn là nhà của một người nông phu biết yêu cảnh đẹp. Duy đứng dậy đi, chợt nhớ đến cái ý muốn đã nảy nở trong lòng



cỏ, ánh nắng, hương thơm bên bờ sông Luống; bao nhiêu những cái đẹp trong sạch có thể mưu hạnh phúc cho Duy hình như giấu một nơi từ lâu, đến bây giờ chàng mới tìm thấy.

Những ý tưởng ấy làm Duy hồng hốt, máu chạy mạnh trong huyết quản, náo nức muốn cử

khô nhẹ nhàng rơi xuống hay ngang mặt Duy. Ở đâu, vắng vắng lại tiếng du em, trong vắt như ánh nắng, khiến Duy nhớ đến thuở bé, những ngày thơ ngây và trong sạch. Mãi đến bây giờ chàng mới lại cảm thấy trở lại với cái linh hồn của thuở xưa.

Đến công làng, Duy rẽ sang

Eclat d'argent

thuốc đánh răng **ÁNH BẠC**

Có những chất sát trùng để ngăn ngừa những bệnh đau răng, sưng lợi,

Có chất thuốc làm cho răng trắng mà không hại men răng,

Có chất thơm tốt làm cho lợi đỏ tươi mà không thôi

đỏ ra tay và rửa răng. Một ống: 0p.45

Có bán khắp các nơi và ở hiệu thuốc tây

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA là thứ thuốc đánh răng chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Vient de paraître

Solutions raisonnées

de Problèmes de **PHYSIQUE** et de **CHIMIE**

proposés au Diplôme d'études primaires supérieures aux **BE** et **BEPS**

par **VŨ LAI CHUÔNG**, Professeur au Lycée du Protectorat

Préface de M. Bernard, Directeur de l'Instr. Publique en Indochine

prix 0p.80 (frais d'envoi: simple 0p.06, recommandé 0p.16)

Editions **LIBRAIRIE CENTRALE**

100, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Lettres et mandats adressés à M. **TÔ-VĂN-ĐỨC**, éditeur

Nên đọc: **NĂNG HỀ**, một hương thơm trầm ngát trong vườn thơ của thi-sĩ **THÁI-A** giá 0p.25 (cước phí thường 0p.06)

chàng, ý muốn làm cho người khác, tất cả người chung quanh được vui vẻ sung sướng.

— Nhưng biết đâu họ không sung sướng rồi.

Một người đã biết chọn nơi làm nhà để hưởng hết cả thanh sắc bằng bạc trong cảnh vật, Duy còn làm gì cho họ sung sướng hơn nữa.

Nghĩ liên miên, Duy đã bước đến bên đầu tre mà không biết. Thu chưa lên tiếng, một con chó đen gầy còm đã nhảy xổ ra xổ. Chàng cứ thẳng tiến vào trong nhà; và bật cười khi thấy con chó vừa nhe răng vừa lùi lại sau bức tường.

Tiếng ồn ào trong nhà bỗng im bặt:

— Ai?

— Tôi đây mà.

Chàng vừa cười vừa trả lời như một người quen đã lâu. Có tiếng nói:

— À bác Tẹo đây phải không? Mời bác vào trong này.

— Không, tôi đây.

Duy vừa cười nói vừa cúi xuống bước vào trong nhà.

— Ô quan! Quý hóa quá.

Một người đàn bà đứng tuổi đương ngồi vội đứng dậy, hai tay chấp lại kính cẩn, sợ và ngượng ngịu:

— Bầm... quan lại chơi. Bé, đứng dậy lấy chiếu này.

— Được, bác mặc tời.

Duy vừa nói vừa ngồi xuống phần. Nhưng chàng không cười được nữa. Linh hồn rung động một mối thương tâm vô hạn. Duy nhìn hai đứa bé đương ngồi ăn nhem nhốc, hai đứa trẻ ăn cạnh cái mâm gỗ mộc, thò tay vào rá cơm bốc bỏ miệng. Duy rung

màu vàng, càng làm tăng vẻ nghèo nàn của căn nhà trống trải.

Không muốn nhìn, không muốn nghĩ nữa, Duy hỏi cho có câu hỏi:

— Nhà bác làm ăn có khá không?

Người đàn bà lắc đầu nói:

— Bầm túng đói lắm. Nhờ cửa

túi cho mấy hào. Mất người đàn bà sáng hẳn lên, sung sướng:

— Chúng bay cảm ơn quan lớn đi.

Duy buồn rầu bảo:

— Bác đừng gọi thế. Tôi có là quan lớn gì đâu.

Và chàng đổi ngay câu chuyện:

— Bác được mấy cháu?

— Bầm giá trời để cho thì được năm cơ đấy. Bây giờ, cháu chỉ còn hai đứa này với cháu bé nữa thôi ạ.

Người đàn bà vừa nói vừa nhìn về phía trong. Duy bắt giắc nhìn theo. Một đứa bé độ năm sáu tháng cuộn tròn trong một chiếc tã màu gio hần, chàng ngạc nhiên nhận ra rằng mặt mũi nó sạch sẽ hơn hai đứa lớn, và ở bên cạnh lại có một chai sữa.

Người đàn bà như đoán được ý nghĩ của Duy, chép miệng nói:

— Bầm nó sống được thật là phúc đức quá. Ở cũ sông lều này cháu khan sữa quá, cháu cứ lả dần đi. May sao cô Thơ cháu cho sữa ăn, không thì cháu cũng bỏ nó rồi.

— À ra cô Thơ...

— Vâng cô Thơ cháu thật là phúc tinh của chúng cháu, của cả ấp đấy ạ.

Duy lặng yên nghe nói, lòng rung rung vì cảm động.

Duy từ giữa người đàn bà, bước ra ngoài sân. Chàng thấy nhẹ hẳn người, như trên ngực có một vật nặng ai vừa mới cất đi. Nhưng nỗi vui trong lòng Duy đã tan đi dần mất. Ánh nắng vào pháp phới trên ngọn cỏ, có phần rực rỡ hơn, tiếng chim vẫn ríu rít như ca sự vui sống ở đời; trên cao, trời vẫn trong và sáng. Duy không thấy lòng mình hóa cũng một diện với cảnh sắc nữa. Chàng chỉ thấy tâm hồn rạo rạo một nỗi thương man mác. Cái cảnh đời đời khó như còn vào vợ trước mắt chàng, in lên nền trời cao sáng, và một sự ngạc nhiên đau đớn làm se lòng chàng khi Duy nghĩ đến đời cơ cực của nhà người tá điền trong một cảnh trí diễm ảo.

(Còn nữa)

Nhất Linh và Hoàng Đạo



Cùng các Đại lý Ngày Nay

Vì số mùa xuân 1939 in tồn kém nhiều, nên bản báo yêu cầu hết thấy các Đại lý:

Trước ngày 31 Janvier 1939 các bạn xét xem có thể bán được bao nhiêu số, biên thư về cho chúng tôi biết. Bản báo nhiều lần ngàn ấy thời vì bản báo không nhận lấy lại báo 3 và coi những số các ngài lấy như là bán hết cả.

Đến ngày ấy bạn Đại lý nào chưa tính giá hết số tiền nợ cũ thì bản báo sẽ bắt buộc đình việc gửi Số Mùa Xuân 1939.

Xin các bạn lưu tâm cho.

Ngày Nay

minh, buồn nôn; ở rá cơm bay lên một mùi mốc như mùi của rơm rác. Hai đứa cùng gầy gò như hai cái que, bụng ông chảy xuống. Duy nghĩ ngay đến cái bụng trướng của kiến chửa chàng bắt chơi hồi nhỏ. Đứa lớn nhìn chàng mỉm cười, nét mặt nhăn nhoe như một ông cụ già. Duy vội quay mặt ra chỗ khác. Nhưng chỗ nào cũng lạnh lẽo như trong một chiếc nhà bỏ hoang. Lông chông vãi cái phần một đề cạnh cái bàn thờ siêu vẹo, trên bát hương như không bao giờ có khói. Trên cái cột tre, một vế câu đối gần đã rách gần hết, còn đề lại một màu giấy đỏ lấm chấm

quan lớn, chúng cháu vay được ít thóc để dành gieo mạ, thì bữa rau bữa cháo, trời cho thế nào được thế.

Nhà này là nhà một tá điền của chàng, bây giờ Duy mới biết... Nhưng Duy không để ý nghe câu trả lời, chàng thấy chàng tò mò tự hỏi xem người đàn bà kia đã bao nhiêu tuổi rồi. Nét mặt răn reo như bà cụ, nhưng tay chân còn cứng cáp, Duy không sao đoán được, và tự nhiên chàng thấy buồn, một nỗi buồn thấm thía.

Muốn sửa đổi sự buồn nản đương ào ạt đến, Duy vội vàng đứng dậy, gọi hai đứa bé móm

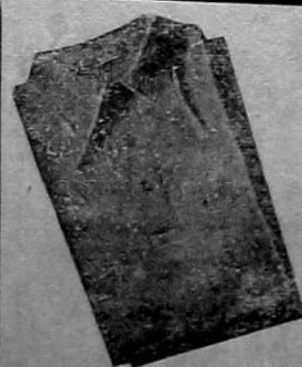
« La robe (creation MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style » (Mẫu áo MARIE tân thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trưng bày ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bội tình bạc về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Huế, Hanoi.

Vậy MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô:

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** 4, Mission — Hanoi

Manteau — Cape — Áo rét



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ **TRICOTS** và

Chemisettes

XIN NHỚ: Manufacture

Cu giaoanh

68, 70, Rue des Eventaills — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gởi đi rất nhanh chóng.

Nguyễn Gia Trí và SƠ N TA

TÔ TỬ

CUỘC TRIỂN LÃM hôm 11 janvier vừa rồi của trường Mỹ Thuật Đông dương đã bày cho ta xem những công trình sáng tác về sơn ta kết quả của sáu, bảy năm tìm tòi.

Trong thời gian ấy, đã nhiều thí nghiệm từ Mai Trung Thứ qua Lê Phổ đến Phạm Hậu Cái lối sơn cổ của ta, hào nháng, lờ lợt, sơn giữ màu son, vàng chỉ có sắc vàng, tro trên như anh nhá giàu khoe của, vào trường Mỹ Thuật, đã dần dần biến thành mỹ công nhả nhện mà vẫn quý giá.

Vàng, bạc, sơn son, sơn then, người ta chỉ dùng nguyên chất có chừng độ, khi người ta xét phải cần đến cho toàn thể tấm sơn. Rồi cũng ngần ấy vật liệu, để lên nhau trộn vào nhau, mài đi mài lại, người ta chế ra được nhiều màu dịu dịu, đỡ lắm thường.

Đến cuộc thi nghiệm Nguyễn gia Trí, lối sơn ta không còn là một mỹ nghệ nữa. Ở óc, ở tâm hồn người ấy ra, nó đã được nâng lên mỹ thuật thượng đẳng.

Người ta có thể tưởng tượng một « thầy sơn » khác chung quanh, mấy ông phó sơn giúp việc, chia nhau từng đoạn vẽ mà bôi sơn vào, bằng những màu đã tìm sẵn và đã ấn định cho những chỗ nào rồi. Nghệ thuật của Gia Trí không thế. Nó là ý tưởng, cảm tình của Gia Trí đúc lại, một nét, một vết, một màu đều phải ở tay nghệ sĩ mà ra.

Đứng trước những tác phẩm ấy, người ta cảm thấy tất cả cái bản khoáng, yêu muốn, khoái lạc — thứ nhất là khoái lạc — của Gia-Trí.

Trên những màu hồng nhợt biến hóa, những sắc nâu ngon thiệt là ngon, những vô trướng như đôi cá thể chất thành quý vật, vài nét bạc, vài nét vàng sáng rọi, rung lên, rít như tiếng kêu sung sướng của xác thịt khi vào cực lạc.

Chàng nghệ-sĩ ấy yêu tấm sơn như ta có thể yêu một người đàn bà. Lúc âu yếm bằng những nét vuốt ve, mềm mại, lúc dữ dội bằng dăm bảy nét quệt mạnh, đập tung, cào cào.

Cả tạo-vật là tinh thần của anh chàng ấy. Đường cong cánh hoa, hình sắc cây cỏ, anh ta cũng say mê bằng bóng dáng mỹ nhân. Vạn vật đối với nghệ-sĩ chỉ đáng yêu có sắc và hình.

Muốn hiểu Gia-Trí, xét bằng con mắt thường không được. Thấy mặt những đàn bà họa trên nhiều bức blab-phong, rạn mảnh vô trướng hay sây sát vàng son, ta đừng nghĩ đến khuôn mặt bằng xương, bằng thịt.

Những màu hơen hơen ấy, đứng cạnh nhau, cân đối, dung hòa một cách tuyệt khéo, đem lại cho người biết hưởng những cảm giác bồn chồn, rạo rức như hương sắc quyến rũ của mỹ-nhân.

Bối tác phẩm Gia-trí là tâm trạng của người tạo ra nó, nó cũng đòi hỏi, linh động, phức tạp vì biến theo tâm trạng. Không một khuôn khổ, không một nếp nào có thể ngừng nó lại.

Bốn bức bình phong bày trong phòng triển-lãm, bốn lối bố cục, bốn cách dùng màu.

Nhận vật đặt trong những hoàn cảnh đặc biệt, chỗ thực, chỗ hư: những cô gái quê giấu kín thân hình trong đụn áo luộm thuộm, sù sù ở bức tử « Đình làng vào đám », với sự thực ngộ nghĩnh, buồn cười; những bóng ma hình người đáng điệu nhẹ nhàng kêu gọi hiện trên tấm bình phong nền vàng bạch ở thế giới nào đưa lại, với tất cả vẻ thơ của một giấc mộng đẹp.

Có lẽ Gia Trí chỉ sống trong tác phẩm của mình. Cầm đầu trên tấm gỗ bình phong láng nước, chàng nghệ sĩ cặm cụi mài, mài. Cả cơ thể rung động, hai mắt sáng quắc, tứ chi run run, khi dưới cực đá mài vẫn bọt, hiện lên dần dần những nét đậm đuối của những người ít khi giống người.

Cứ thế, đã ba năm rồi. Bao nhiêu kho tàng của tuổi thanh niên, bao nhiêu sức khỏe, ý trí, tình cảm, đem tiêu đi, phung phá đi để thỏa dục vọng. Dục vọng của một nghệ sĩ muốn có quyền tạo hóa.

Người ta nói đến tiền. Người ta bảo Gia Trí mòn sinh lực để làm một việc khéo lắm chỉ đủ nuôi miệng.

Người ta đã làm một việc thừa. Ai lại đem chuyện tiền, chuyện kiếm ăn để cảnh tỉnh một người si tình.

TÔ TỬ

Hai bức chiến thư

Tàu và Nhật đánh nhau đã hơn một năm rồi mà chưa hề hạ chiến thư. Họ mãi choảng nhau mà quên lãng đi hay không biết lấy gì mà hạ chiến thư? Dù sao mặc lòng, tôi xin vì cả hai bên mà thảo hộ cho họ cả hai bức chiến thư. Các bạn xem rồi ai có dịp qua Tàu hay qua Nhật thì mang sang cho họ. H. L. P.

Chiến thư Trung-Hoa gửi cho Nhật-Bản.

(Nhại bài « Người cũ » của cụ Văn-Đình)

Đồng Bồng! Nhật Nhật!
Mới ngày nào... đã gâu mặt chi chi?
Năm mươi năm thắm thoát có ra gì,
Ngành mặt lại đã đến kỳ thay đổi bậc.

Lão thừa phương cương người ít sức,
Người nay cường tráng lão công lưng.

Bom bom, súng súng đi đùng,
Mà da vàng với máu hồng thêm ái ngại!

Lại mấy đội phi cơ đi lại,
Quyết tàn tàn, hại hại đám sinh linh!

Vì ai gây cuộc tương tranh?

Chiến thư Nhật-Bản gửi cho Trung-Hoa.

(Nhại bài « Khóc bạn » của cụ Yên-Bồ)

Bác Trung thôi chẳng thôi rồi, @
Khởi bay mìn mìn ngậm ngùi lòng ta.

Nhớ từ thừa đánh Nga ngày trước,
Tình làng diều tôi bác lia nhau,
Hăm hè từ trước đến sau,
Ngày nay gặp gỡ phải đầu duyên giới:

Đã có lúc cùng nơi dậm khách,
Tiếng đạn rơi tí tách lừng đèo.
Có khi canh gác, chèo leo,
Liên thanh, đại bác, lựa chiều bắn sang.

Lại có lúc vỡ toang để đập,
Nước Hoàng, Dương âm ập vơi đầy.

Có khi bắn loạn trên mây,
Xiết bao sông máu núi thây, thắm sâu.

Bối ly loạn phải đầu cơ sở,
Lợi quyền ai... ai cố tham đời?

Tôi già bác cũng già rồi,
Biết thôi, thôi thế, ta thôi mới đành.

Thử nhớ lại giao tình thù tạc,
Trước ba năm gặp bác một lần,
Súng bom nổ khắp xa gần,
Mừng rằng bác vẫn tinh thần chưa can.

Tuổi tôi kè non hơn tuổi bác,
Nhưng tôi khôn trước bác những ngày,

Tướng rằng bác bị dè ngay,
Một keo cũng đủ chân tay rụng rời.

Ngờ đâu tính việc đời không phải,
Được vơi rồi tôi lại... đòi tiền!

Quần nhu bác có bạn hiền,
Không tiền cũng bán, không tiền cũng mua.

Chiến thư nghĩ đến đo không viết,
Viết cho ai ai thiết mà đưa

Liệt cường lại chẳng hững hờ,
Đàn quân nhân lương ngàn ngơ cá đàn.

Thác đã lở dẫu hàn cũng lở,
Hùm bị thương cang dữ vì thương

Thôi đã nát bẽ như tương,
Hơi đầu tính đến mệnh phùng nhân gian.

Hồ-lê-Phồn



— Tức quá, tao trúng số mười vạn mà không được tiền.

— ???

— Thì tao vừa năm mê đến chỗ được trúng số thì vợ tao nó đem đánh thức ngay tao dậy, thành thử tao không được tiền gì cả!

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SÉNÈS

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và chữa bệnh bằng điện

GIẤY NÓI 622

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhón,

Người gầy h cân,

Người yếu phổi

đều phải dùng dầu cá

tại hiệu Thuốc Tây-vườn

hoa của Nam

Pharmacie **TIN**

5-7, Place Neyret — Hanoi

☎ Téléphone : N° 380

Tóm tắt những kỳ trước

LÊ-PHONG nhận được một bức thư bí mật của đảng Tam sơn báo trước sẽ xảy ra một vụ án mạng ở xã cửa nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ án mạng và đảng Phong nếu tìm cách điều tra sẽ bị giết. Đảng giờ hẹn trong thư, một người đàn ông bị chặt xé diện ngay xã cửa nhà Phong; người ấy là Nguyễn Bồng, một trong ba đảng viên trọng yếu của đảng Tam-sơn, bị đảng trừ bỏ vì phản đảng.

Đảng viên số hai của bọn Tam-sơn mang súng lục đến nhà Lê-Phong dọa bắt Phong và dụ chàng theo chúng nhưng Phong không chịu.

Phong hẹn với Mai Hương đến chiều sẽ bắt được cả bọn Tam sơn... nếu chàng không bị giết.

VI

BA GIỜ rưỡi chiều. Buổi chiều của một ngày đông sáng sủa. Nắng ấm và có một vẻ đẹp mới. Những bức tường vôi xám nhuộm thành vàng tươi. Phố xá hiện ra một quang cảnh xa lạ.

Lê Phong thấy tâm hồn tươi tỉnh. Huyết mạch anh như chan chứa những ánh mặt trời. Anh bước lên những bậc chậm chạp, đo dẫm và vũng vàng, từ nhà báo Thời Thế đi đến vườn hoa Hàng Đậu. Anh đến bên một cái ghế đá và ngồi xuống bên cạnh một người đàn ông đang hý hoáy viết vào một cuốn sổ tay. Anh hỏi:

— Ông viết bài?

Người kia nhìn anh, hơi ngạc nhiên, gạt đầu, rồi lại chăm chú viết.

Phong nói:

— Ghi chép những cảm tưởng « tại trận » đó là phương pháp rất tốt. Ông là nhà báo?

Người kia gạt và có ý khó chịu vì bị người quấy rầy.

Phong hỏi luôn:

— Ông là một phóng viên?

Hai cái gạt đầu ngăn và câu kính đáp lại:

— Phóng viên của báo Thời Thế? Người phóng viên toan không thèm đáp, nhưng bỗng ngừng lên. Anh ta tỏ vẻ ngạc nhiên ở miệng và ở hai con mắt. Phong vẫn đạo mạo:

— Ông làm ở báo Thời Thế, tên ông là Bích, biệt hiệu là Người Thóc Mách, và giữ mục bình luận những việc xảy ra hằng ngày...

Sự ngạc nhiên của người kia đổi ra sự kinh dị. Anh ta chau mày lại nhìn Lê Phong không chớp. Bỗng như người tìm thấy một câu khôi hài rất ngộ nghĩnh, anh ta bật cười dài.



ĐÒN HẸN

TRUYỆN TRÌNH THẨM của THẾ LỮ

— Ô hô! Lê Phong! Quần áo mặt mũi thế thì ai nhận được ra? Cả tiếng nói cũng khác hẳn.

Người phóng viên ngừng lại để ngắm Lê Phong từ đầu đến gót, và đôi mắt kinh dị lúc đó đổi thành đôi mắt ngợi khen.

Phong mặc một chiếc áo đi mưa xám, tuy lúc đó trời nắng. Áo rộng phủ lên một bộ màu tro nhạt, cộc cụt và có một vẻ ngộ nghĩnh nực cười. Cổ anh quấn một cái khăn-là nâu dầy, biểu hiệu của một sự sợ rét thái quá. Bộ mặt dưới cái mũ nút chai vàng là bộ mặt một ông già trên bốn mươi tuổi. Hàng râu mép dốm bạc lờm chớm mọc trên một cái miệng dữ ra một cách chán chường. Đôi kính trắng gọng đồi mồi giúp thêm vào cho sự tra hình thành hoàn hảo. Ngoài cái hình thức đó, Phong lại có những đáng điệu, những cử chỉ đặc biệt: lưng khom xuống, vai thu nhỏ lại tay thủ trong túi, mắt nhìn sưng và ra chiều không cần biết đến những điều xảy ra. Đó là một người hiền lành, tinh khi có vẻ dờ dơi, ta thường gặp là ở một vài chỗ vắng người và không mấy ai thèm chú ý tới.

Khi Phong cái trang tất nhiên là vì có việc quan trọng. Người phóng viên bí mật đưa mắt nhìn xung quanh rồi hỏi Phong:

— Anh đi đâu thế?

Phong chậm rãi đáp:

— Tôi đến đây.

— Đến đây?

— Anh không thấy sao? Tôi đến ngồi bên cạnh anh đây mà...

— Nhưng để làm gì?

— Hồi rõ hay chưa? Tôi đến nói chuyện với anh.

— Chuyện gì?

— Chuyện vu vơ. Chuyện ghi chép cảm tưởng ở giữa vườn hoa...

— Ở đâu mà?

— Nhưng mà sao? Thế tôi chỉ vừa hỏi anh đây ư? Tôi hỏi: có phải ông đang viết bài không? Có

phải ông là một phóng viên của báo Thời Thế?

Cái giọng ồm ở đó những người làm việc với anh đã quen nghe trong những trường hợp nghiêm trọng. Sự vui tính của Phong không làm bớt sự bản khoân của người phóng viên. Anh cười:

— Anh làm ơn bỏ cái vẻ ngờ ngẩn kìa đi, và pha trò với tôi một lúc. Tôi thích pha trò lắm, mà việc cái trang bây giờ cũng gần gần giống một lớp kịch khôi hài. Chứ không ư? Anh xem, tôi đóng kịch có giỏi không? Tôi đến tôi hỏi anh, và trong bộ áo ông già gàn gàn, tôi không để cho anh nhận được ngay. Đây cũng là một cách thử bài tính. Đến anh cũng không nhận được thì tôi có thể yên tâm rằng « chúng nó » không tài nào ngờ rằng người đang nói chuyện với anh là Lê Phong.

— Chúng nó? Chúng nó là ai?

— Là chúng nó. Anh cứ biết thế đã, rồi nghe tôi dặn đây.

Phong không đổi giọng. Lưng ngả dựa vào lưng ghế, anh thông thả nói mấy câu vu vơ, trong lúc đó người phóng viên để hết tai nghe. Mắt Phong lim dim nhìn lên đám lá cây trên đầu hình như để thưởng ngoạn vẻ đẹp dịu dàng của những màu xanh ứa nắng. Tuy thế anh vẫn có thể quan sát được người ngồi bên cạnh và với thăm Người phóng viên sắp được Phong đem việc hệ trọng bàn với mình đang đạo mạo cầm cái bút tchi lăm lăm định viết.

Nhưng việc hệ trọng đó chỉ là những câu không có một nghĩa lý nào.

Bỗng nhiên Phong im bất. Có người vừa thông thả đi qua. Một người trẻ tuổi, mặc áo phục màu nâu đi giày đế êm, bước rất khoan thai và đang chăm chú giữ đọc một trang báo. Anh hơi chau mày nhưng lại mỉm cười và lấy thuốc ra hút.

— Bích!

— Gì?

— Anh trông thấy người vừa đi qua chứ?

— Thấy. Thế sao?

— Không sao cả. Anh đến Cửa Đông với tôi được không?

— Được. Đến làm gì?

— Ta vào hàng cà-phê ở đây.

— Đi uống cà-phê?

— Uống cà-phê nghĩa là vừa uống vừa nói chuyện. Chuyện hay lắm. Anh không biết rằng mỗi phút chuyện phiếm của tôi là một bước tiến hành của tôi sao. Kế hoạch đi kỳ! Lê Phong không ngờ đặc thẳng một cách dễ dàng lạ.

Phong đứng dậy, thông thả như một ông già đứng dậy:

— Đi, ta đi bộ, thân mật trò chuyện như một đôi chú cháu. Anh là cháu, tôi là chú anh.

— Sao lại thế?

— Ấy là tưởng tượng thế cho vui.

Nhưng đến lúc hai người cùng theo con đường Joffre đi về phía Cửa Đông Gầm Cầu thì câu chuyện của hai chú cháu kia đổi ra một giọng điệu khác hẳn. Phong không đùa cợt nữa. Anh nói những câu ngắn, gọn, rõ rệt. Người phóng viên lúc đó mới thấy tất cả cái nhiệm vụ trọng yếu mà Phong giao phó cho mình.

— Anh hiểu chưa?

— Hiểu rồi.

— Vậy bây giờ theo thứ tự mà làm. Trước hết, ta vào uống cà-phê trong hiệu Joseph.

Anh vội nắm lấy cánh tay Bích để giữ một cử chỉ của hẳn lại:

— Anh vô ý quá.

— Sao?

— Anh chực quay đầu lại phải không?

— Ừ. Để xem...

— Tuy anh thông minh nhưng cần phải làm việc bên cạnh tôi là ngày nữa! Cứ gì phải quay lại mà biết có người theo? Tôi, tôi có thể cứ trông thẳng thế này mà ở sau tôi có những ai tôi cũng biết. Anh trông cái mắt kinh tôi đây này. Thấy chưa?

Lúc đó Phong đã đeo đôi kính đen. Người phóng viên hỏi:

— Nhưng anh bảo thấy gì?

— Cái mắt kinh bên trái không nhìn qua được, không nhìn ra phía trước được, thấy không?

— Ừ nhỉ?

— Không nhìn ra đằng trước được nhưng lại để tôi nhìn đằng sau. Vì đó là một thứ quan

Docteur

Cao xuân Cầm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại:

153, Henri d'Orléans - Hanoi (Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện với con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam Ký, phố Bô-hô, 17 Francis Garnier Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

VÕ-BỨC-ĐIÊN

KIẾN TRÚC SƯ



3 - Place Négrier, Bô-hô - HANOI

lời chế lầy. Đồng được việc lắm. Thực là một đồ dùng rất kín đáo: tôi không cần quay lại mà biết rằng anh chàng lúc này đang theo sau, cách chúng mình chừng hai mươi thước và đang tiến lên gần để có nghe chuyện chúng mình.

Phong cười bằng lòng.
— Hân đang đi gấp bước... Hi hi... Hân vừa vút điếu thuốc là đi... Đồng quay lại nghe không...
Phong nói tiếp, nhưng giọng nói to hơn lên:

— Thế nào ta cũng bắt được cả bọn... Chúng nó giỏi lắm, nhưng ta giỏi hơn... Nếu chốc nữa, đến sở Liêm phóng mà gặp đủ mọi người của ta thì không còn e ngại gì nữa. Anh hiểu chưa?

Người phóng viên chưa hiểu nhưng cũng gật đầu.

Phong lại nói to:
— Tôi đã viết xong bài tiếp theo rồi. Bấy giờ Thời Thế mới cho công chúng biết đoạn đầu của những việc bí mật. Kể từ hôm nay bọn gian phi ấy không ăn trong bóng tối được nữa. Cuộc điều tra còn tổ chức nhiều việc dự thưởng... Anh về báo chụp lại các tài liệu và cho đánh máy ngay bài mới của tôi đi...
— Được rồi...

— Tôi vào hàng cà-phê ăn cơm chiều ngay từ bây giờ và đọc nốt cho anh những đoạn cần phải thêm. Bốn giờ kém mười thì bọn Đan, Lương, Khải đợi tôi ở Liêm phóng. Lần này ta phải cộng tác với sở mật thám... Trước khi đến chỗ rẽ, Phong nói tiếp:

— Tôi đến sở Liêm phóng sẽ đánh tê-lê-phôn về nhà báo ngay.

Câu nói ấy chắc chắn là lọt tai người đàn ông theo sau hai người.

VII

Phong cùng với người phóng viên lên thẳng trên gác hàng cà-phê Joseph, vào một căn buồng con. Lúc đó nhà hàng vắng. Anh gọi mấy món « lót dạ » cho người bồi trở xuống rồi lấy bút chì và giấy ra viết một trang đầy:

— « Cầm nang » của tôi đây. Phần cầm nang này anh phải giữ. Đó là một đoạn cốt yếu trong cái kế hoạch lớn phải thi hành nội ngày hôm nay. Mai Hương với Văn Bình đã có lời dặn riêng. Luân, Đức thì bảo vệ người thiếu phụ cho đến 10 giờ đêm. Họ phải ở luôn ở nhà báo. Viên, Lư, Lịch theo « vết lòng ngỗng », nghĩa là tìm dấu hiệu của tôi ở dọc đường... Anh với Quán sẽ điều khiển lớp cuối cùng trong tấn kịch...

— Được, thế còn sở Liêm phóng?
— Sở Liêm phóng làm sao?
Bích ngạc nhiên:

— Kìa, anh bảo anh sẽ đến sở Liêm phóng...

— Tôi nói lào đấy... Báo Thời Thế chưa đến nổi phải cầu cứu đến các quan thanh tra ở sở này. Báo Thời Thế điều tra Báo Thời Thế biết được sào huyệt bọn gian phi... và cho công chúng biết rõ những chủ động và cách hành động trong cái cơ quan nguy hiểm đó... Sở Liêm phóng nhờ báo Thời Thế mà tìm được chúng, chứ báo Thời Thế không phải nhờ ai... Vậy việc ta làm, và công đầu của ta đừng đại để cho người khác được hưởng...

Giọng nói quả quyết ấy biểu lộ hết tình yêu nghề trong lòng người phóng viên trinh thám. Lê Phong mua được sự miễn phục của các bạn hữu trong những lúc cảm khái này. Bích nhìn Phong một hồi lâu, im

đó là tiếng sét đánh vào lỗ hổng đồ... Tôi muốn như thế cơ! Không thì chả cần phải làm phóng viên của báo Thời Thế.

Phong lại tiếp, để tự chế giễu:
— Tôi thích thoả cũng sinh nói và chương... Nhưng một thứ văn chương dị kỳ ảnh hưởng ở những việc nguy hiểm dị kỳ mà tôi theo đuổi... Cô Mai Hương lúc này cũng lo ngại hộ tôi như anh... Cô viện đến cái linh giác của đàn bà để báo trước những cái nguy trong vụ này... Có thấy rất nhiều điều lạ lùng mà tôi không thấy... hay không muốn thấy. Bởi thế tôi mới lập được cái mưu mà chính cô cũng chia và nghe theo... Và lại, dù nguy hiểm rất ghê gớm nữa, ừ, thế đã sao? Đời phải thế mới đỡ tẻ chứ?

Mắt Phong long lanh sáng và lúc đó thoáng qua một chút « sương nắng mơ màng ».

Phong mỉm cười, đôi mày nâng

— Liền, xuống đi, lên xe bảo kéo đến sở mật thám nhé.

— Được.

— Nhưng không cần đến nơi. Nó không theo anh nữa đâu vì nó tin chắc anh đến sở mật thám thực, và thế nào cũng đi cấp báo với bọn đồng đảng... Anh đi một lát thì bảo xe theo đường khác mà trở về. Phải hết sức coi chừng, đừng để nó trông thấy nữa. Tốt hơn, là tìm cách trút lốt ngay đi... Mà cố bắt chước giọng lễ nhẽ của tôi lúc gọi xe đấy nhé!

— Được! Thế còn anh?

Phong đáp:

— Tôi sẽ theo gót nó đến tận sào huyệt. Nó dính tôi lâu lắm đấy, tôi biết ý mới nghĩ ra được cái mưu vừa rồi. Tôi cải trang đi ra, cải trang một cách vụng về để cho nó dễ nhận ra và dễ mắc lừa... Chứ anh tính, nếu tôi muốn tránh mặt thì đời nào... Bây giờ đến lượt tôi dính nó; tôi lại theo nó cho đến chỗ kỳ cùng, nghĩa là đến tận sào huyệt của đồng gian... mà tôi đã theo thì đừng hòng thoát.

— Anh có mang theo gì để phòng không?

— Có.

— Gì?

— Bánh tây dấm hồng... Thôi, đi đi nhé. Chúc anh « thượng lộ bình an ».

— Chúc cả anh nữa.

Bích bắt tay Phong rồi đi.

Phong liền nhảy ra đứng nép sau bức cửa kính nhìn xuống.

Người trẻ tuổi ăn phục màu nâu đang lơ vờ xem một cửa hàng giấy vệ đường bên kia, bỗng quay ra, và khi Bích lên xe bảo kéo đến sở mật thám thì Phong thấy hẳn giờ đồng hồ tay coi giờ và viết mấy chữ vội vàng lên tờ báo lúc ấy đã gấp.

Hắn nhìn theo xe Bích tới lúc khuất hẳn rồi đưa mắt trông lên gác hàng cà-phê. Sau cùng, vấy một cái xe khác, hẳn ung dung lên ngồi và trở về phía đường Phúc kiến.

Phong nghĩ ngay đến cái xe đạp anh sẽ thuê ở một nhà gần đấy.

Trước khi xuống anh lấy ở túi ra một gói thuốc lá mới; ngấm ngấm một điếu châm hút và lắng lắng mỉm cười. Đó là một thứ thuốc ăng-lê đắt tiền, bịt giấy vàng ở một đầu và có một công dụng khác thường đối với Lê Phong lúc đó.

(Còn nữa)

Thế Lữ



lặng như người chân thực ngưỡng mộ. Anh sẽ nói:

— Anh Lê Phong ạ, anh có biết anh sắp làm một việc táo tợn không?

Phong mỉm cười:

— Có biết.

— Táo tợn vì vội vàng quá... Tôi tưởng nên đề phòng cẩn thận hơn...

Phong đập vào vai bạn cười xòa:

— Ô anh Bích! Đề phòng nghĩa là gì? Đề phòng không phải là rút rè đâu! Đề ra một tuần lễ bố trí cơ

mưu, đề nghiên ngẫm « đường kia nổi nọ » thì còn gì là khác người?

Bất cứ ông Mai Trung, ông Kỳ Phương nào cũng có thể làm được.

Tôi, tôi muốn đi đôi giày bẩy dặm của lòng háng hái, tôi muốn cưỡi con ngựa thần của trí thông minh

hoạt bát... Một cái chớp mắt, liền

cao, nhìn một cảnh dịu dàng, một hình ảnh yêu kiều, thấy lòng cảm động một cách rất êm nhẹ. Một ánh hương ầu yếm vừa lướt tới như hơi gió ấm. Phong nghĩ đến Mai.

Người bồi mang thức ăn lên bày. Trước mặt Bích và Phong. Anh nuốt nước bọt gật đầu, gọi hẳn lại gần và bảo:

— Thôi bác đề chúng tôi nói chuyện riêng, không cần lấy chi nữa hết.

Người bồi đi khỏi, anh liền thay đôi quần áo với Bích, lột bỏ râu mép ra dán lên môi bạn và trong ba phút Bích hoàn toàn thành ông già lúc này còn Phong thì hoàn toàn... hiện nguyên hình. Anh gói bánh tây, dấm bóng nhét vào túi rồi dặn Bích:

LƯƠNG LỢI!

MAI-ĐÊ

28, PHỐ HÀNG ĐUỜNG - HÀ NỘI

MỜI VỀ:

Nhiều hàng LEN và TƠ

LỰA TỐT, ĐẸP, ĐỦ

KIỀU MỚI, ĐỦ CÁC MÀU

GIÁ HẠ KHÔNG ĐAU BẮNG

Nam-Hai

TRICOTERIE

45, Rue du Lac - Hanoi

(trước cửa đền Ngọc Sơn)

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiêu tới tột. Ai khó tính đến đâu dùng cũng vừa ý.

CAI THUỐC PHIỆN KHÔNG ĐAU ĐÓ'N GÌ

Cái hại thuốc phiện mỗi ngày một bành trướng. Các tiệm thuốc mỗi ngày mở một nhiều. Người nhập lịch làng bẹp mỗi ngày một đông. Biết bao nhiêu thanh niên đương tuổi hoạt động đã trụy lạc vì thuốc phiện và biết bao nhiêu thanh niên khác đương ngấp nghé ả phù dung. Và người ta đã từng thấy cả những trẻ mười lăm mười ba tuổi ra vào các tiệm hút...

Trước cái trạng thái ấy, người ta không khỏi bùi ngùi cho tương lai của niên thiếu. Tuy thế chưa ai chịu tìm cách bài trừ cái nạn thuốc phiện. Ý chúng tôi muốn nói tìm những phương thuốc hiệu nghiệm để chữa thuốc phiện, vì quyền hạn ta không cho ta dùng những phương sách khác. Bài trừ thuốc phiện, đóng cửa các tiệm hút đó là những công việc của chính phủ.

Còn về việc chữa thuốc phiện, chúng ta chỉ có thể mong mỏi ở các y-sĩ. Các ông là những người căng đáng được cái trọng trách ấy chu đáo hơn hết thấy mọi người. Dụng lên một hội bài trừ nha phiến gồm các y-sĩ để nghiên cứu những phương pháp cai thuốc phiện cho tình huống rồi lập bệnh viện để cai thuốc phiện cho người nghiện. Bệnh viện có thể chữa làm phúc hoặc rẽ tiền cho người nghèo khổ, và muốn thế, hội có thể gây quỹ theo phương sách của các hội công ích hay hội thiện xưa nay.

Dưới đây chúng tôi lược phỏng bài «Tỷ những chất độc» của bác sĩ Maurice Daumas mà chúng tôi mong có thể giúp ích cho những người muốn chữa thuốc phiện.

N. N.

A I cũng biết người nghiện rất sợ cai.

Hoặc đột nhiên bỏ hẳn ngay thuốc hay dùng thuốc cai dần dần đều khó khăn cả, về phương diện tâm lý cũng như về phương diện y-tế. Người nghiện sợ bị đau đớn; điều làm cho họ sợ là, vì một cách nào đó, mất thói quen và vì thế họ sẽ bị thuốc vật khổ sở. Cái lo sợ thiếu sự cần thiết ám ảnh họ. Trông khi bằng lòng cai, người nghiện tìm đủ cách để hút vụng trộm; họ xoay sở hết mọi cách để có thuốc dùng. Họ xin nài thầy thuốc chữa thông thả, nhưng nếu chữa lâu quá, thường thường họ không khỏi không có cái ý muốn bỏ dở.

Trước một người mắc bệnh cả thân thể lẫn trí não, thầy thuốc sẽ làm cách nào? Bỏ ngay tức khắc có thể hại đến tinh mệnh. Ở lâm trường hợp khó khăn, người ta phải nhốt bệnh nhân vào một gian phòng. Cách bỏ dần cũng có hại như cách bỏ ngay một lúc nếu hạn ít ngày

quá. Bỏ từ từ trong một thời kỳ lâu thì sợ thiếu nghị lực. Cái bực chột hẳn vẫn khó bước qua. Dùng thuốc khác thế vào trong khi cai vẫn không tốt. Thay thuốc phiện bằng một thứ thuốc khác (phải có ít nhiều tính chất của thuốc phiện) cốt để giảm sự đau đớn là một cách cứu trợ rất tốt đối với những người nghiện nặng. Nhưng cách chữa ấy chỉ có một kết quả là thay một chất độc này bằng một chất độc khác, mà cách bài trừ cũng không kém khó khăn.

Cách chữa không được hiệu nghiệm ấy là do người ta không rõ sự chuyển vận của chất nha-phiến-tinh (morphine) trong cơ thể người ta ra sao. Thuốc phiện hút vào sẽ ra sao? sẽ lưu ở những bộ phận nào? sẽ thoát đi do những đường nào? Bấy nhiêu câu hỏi nhiều người vẫn chú ý giải thích. Nhưng vẫn chưa biết rõ rệt được điều nào. Người ta biết rằng cơ thể quen dần với chất độc. Người nghiện có thể tuân tự dùng tăng thuốc phiện lên; những người nghiện nặng hút hàng mấy lạng mỗi ngày. Còn có người dùng trong một ngày tới mười lạng hay hơn nữa.

Máu chỉ chứa chất độc trong một thời hạn rất ngắn. Sau hai mươi phút tiêm một ống morphine, chất này không còn trong máu nữa. Đến lượt buồng gan phải làm việc

để loại chất độc đi. Và sự tiêu hóa ở gan sẽ tăng lên vì thói quen. Nhưng người ta không biết chất nha-phiến-tinh khi ấy sẽ trở nên thế nào.

Nước bọt, mồ hôi, v. v... và những hạch ở vú là những chỗ tiêu chất nha-phiến-tinh. Vì thế chất thuốc phiện có thể truyền từ mẹ sang con khi nuôi con bằng sữa mẹ. Sự nghiên cứu chỗ chứa chất độc đã làm nảy ra mấy điều đáng chú ý về cách chữa. Những kết quả ấy đã làm căn bản cho việc tìm phương cứu chữa, một cách tây độc mới mà người ta có thể đặt vào đấy rất nhiều hi vọng.

Bác sĩ Mourachel đã chỉ dẫn rằng chất nha-phiến-tinh đọng lại ở các tế bào của bộ thần kinh (cellules nerveuses) trong khi những tế bào ấy sống và cả sau khi chết đi. Bác sĩ Overton xét rộng thêm ra: những chất làm cho người ta say (thuốc phiện, rượu, thuốc lá v. v...) đều lưu chuyển như thế. Những chất độc ấy tan ra trong mỡ và nhờ vì tính cách ấy dễ ngấm vào tế bào của thần kinh hệ. Vì sự chứa chất ấy, đã sinh ra thói quen hay nói một cách khác là: nghiện. Nhưng chất độc làm hại tế bào khiến cho hại đến cả cơ thể.

Cách chữa

Không cho người nghiện dùng thuốc ngay khi bắt đầu chữa:



THẦY — Anh hay đi sớm mất thì giờ vô ích, vậy từ rày mỗi buổi anh phải ở lại nửa giờ để tập cho quen tính không nên phí thì giờ!
— ? ? ?

người ta tiêm vào thịt đầu ô-lu và đầu thâu-dầu hòa lẫn với nhau, trộn thêm chất lecithine (một thứ toan trong có chất đường và chất lân của lòng đỏ trứng) và hòa vào một chất sinh-lý tinh-huyết (serum physiologique, một thứ nước lỵ ở máu ra). Chất dầu làm tan chất nha-phiến-tinh và rời hẳn chỗ đã đọng. Chất lecithine sinh ra chất đạm ở tế bào thần kinh hệ mà trước kia chất độc đã làm mất đi.

Như thế dù bỏ ngay thuốc phiện cũng không thấy đau đớn gì. Việc loại bỏ chất nha-phiến-tinh rất mau chóng. Chỉ chữa trong năm hôm và dưỡng sức trong một thời hạn ngắn. Và lại bệnh nhân có thể dùng những thuốc bổ để trợ lực và những vị thuốc khác như những thuốc nhuận-trang thuốc chỉ-thống, thuốc ngủ, v. v., để giữ cho sự hoạt động của cơ thể được mạnh mẽ.

Sự giản dị của cách chữa thật hoàn mỹ. Có lẽ những cuộc nghiên cứu khác sẽ cho ta hay một cách rõ ràng tỉ mỉ cách trừ tẩy chất độc ấy. Nhưng có một điều người ta đã thấy: là nhiều người nghiện nhờ thuốc tiêm ấy mà khỏi được.

(Phỏng theo Marianne) — M.

CABINET D'ARCHITECTE

**NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG-NHƯ - TIẾP**

Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
Tél. 878

Cần người làm Chi-diểm uốn tóc, sửa răng và đại-lý Produits de beauté các tỉnh

Muôn đẹp là gây hạnh phúc gia đình

Mme MAI PHƯƠNG, Mlle ETIENNE HÀ chỉ dùm trang điểm

TÀN NHANG KHỎI HẸN — Bài thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hẳn lột đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p.00 — 3p.00 — 5p.00 một hộp.

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÃI 2p. — 3p. một hộp — Bã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phải phấn kem rửa cũng không hại da nữa. Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chúng cá (khỏi hẳn, không còn vết thâm, không phát lại) nổi sần nơi mặt, đều giá 1p., 2p., 3p., một hộp — Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc, giảm mỡ, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p., 3p. một hộp. Trị da dãn, nước nhò mắt đẹp, sáng, đều giá 1p., 2p. một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại, tươi da xanh tóc (nồng) 2p., 3p. một hộp — Díp dao kéo Massossein 20p. Mặt nạ cao su. Máy uốn lông mi 0p.90. Máy gạt bắt chỉ — Rất đủ đồ sửa sắc.

UỐN TÓC ĐIỆN GIÚP — Các kiểu, để các bạn biết cách dùng. Không tính tiền. Nếu mua máy uốn tóc, 1p.80, 2p.70, 9p.50, 86p. một cái. Thuốc uốn tóc 1p., 2p. một hộp

MỸ VIỆN AMY — 26, phố Hàng Than — Hanoi

L U' O' M L Ā T

Một thứ máy báo hiệu khi xe chạy nhanh quá

Số nhanh chóng và dễ khiến của những ô-tô mới ngày nay là cái nguyên do sinh ra rất nhiều tai nạn : vì những bác tài không nhận ra xe đi nhanh quá.

Đầu nhận xét trên đã khiến một nhà sáng chế Anh ở Viện cấp bằng phát minh Westminster, một thứ máy báo hiệu khi xe chạy nhanh quá.

Đó là một cái máy đồng liên vào tay lái xe. Người tài lái máy báo hiệu để ấn định mức chạy nhanh của xe tùy theo biển xe và tùy những con đường xe chạy.

Khi xe chạy nhanh đến mức đã định thì người tài sẽ thấy tay lái xe sẽ dật đầu đầu. Như thế không nguy hiểm gì nhưng khiến người cầm lái phải khó chịu, nên dành cho xe chạy chậm còn hơn.

(Robinson)

Nước mắt cái bắp

Tôi vừa được tin rằng cái bắp khốc. Thật đấy, những nhà thông thái Nga đã nhận ra rằng những bắp cải và củ cải có tiết ra một thứ nước mà tính chất rất giống nước mắt.

Có lẽ các bạn sẽ tự hỏi những việc phát minh như thế có ích lợi gì không ? Ấy là vì nước mắt không những chỉ giữ một địa vị về « tình cảm » : nước mắt còn có tính cách trừ trùng cho mắt ta.

Vậy nếu lấy được nhiều nước mắt ở bắp cải ra, những y - sĩ sẽ có một vị thuốc trừ trùng mới và công hiệu.



ĐĂNG TRÍ

— Chết chửa, không biết mình tự tử hay tâm thế này ?

Chỉ có một việc là tìm cách làm cho bắp cải khốc.

Và muốn thế có lẽ chỉ việc cho chúng người tôi ?

(Robinson)

Ánh sáng tự nhiên

Một sự lạ lùng của xứ Nouvelle - Zélande là một cái hang đá ở tỉnh Auckland. Hang ấy có nhiều nhũ đá rất đẹp, nhưng không phải cái lạ ở chỗ ấy.

Hang đá thường thì tối, nếu không đã chẳng phải là một cái hang. Muốn sáng cho văng khách ngoạn cảnh người ta phải mắc đèn điện vào hang.

Cái hang trên kia cũng sáng, nhưng sáng vì sâu đất. Như thế, các bạn hãy tưởng tượng hẳn là phải nhiều sâu lắm. Sự thực thì trên trần hang đầy đặc những sâu.

Mỗi năm có hàng nghìn khách thập phương đến xem hang. Người ta phải yết thị khuyên khách nên rất yên lặng mà xem, vì hơi động có tiếng vang, sâu sẽ « tắt hết đèn » — đó là một cách nói cho dễ hiểu.

Ta chớ tưởng rằng đó là một ánh sáng mập mờ yếu ớt đâu ; người ta nói có thể đọc nhật trình rất rõ ràng dưới ánh sáng của muôn vạn sâu đất chiếu ra.

Nhưng có một điều chắc chắn hơn hết là hẳn khách du lịch không định tâm mang nhật trình đến hang để xem.

(Robinson)

Những đám mây

NHỮNG đám mây trên không có khi ở cao tới 10.000 thước. Những đám mây cao nhất ấy trông như một tấm sợi ken dày hay những cái lông nhẹ ; mây ấy hiện ra khi trời yên lặng là dấu hiệu sẽ có mưa hay có tuyết.

Những đám mây vẫn đều đều, màu xám xen với trắng (ta thường gọi là mây tề-tề) ở cao từ 4000 đến 8000 thước.

Những đám mây lớn chồng chất lên nhau, chân ở cao từ 1.200 đến 1500 thước mà ngọn có khi lên vút tới 3000 thước.

Những đám mây lớn (rộng bề mặt) khi trời sắp mưa thì xám đen và ở trên cao từ 1200 đến 1500 thước.

Sau hết có những dải mây dài ở dưới thấp, có khi là là mặt đất.

(Marianne)
M. dịch



ÔNG BỐ CHỒNG CÓ BỘ RÀU RẬM — Tôi bực mình quá, hề cứ sắp ăn cái gì là rầu tôi nó đã ăn trước.

ÔNG CÓ CON GÁI — Thưa cụ, cháu nó hải còn trẻ ng rời non dạ chưa biết gì cụ cho tôi xin.

THƯ ÔNG THỨ C

Giặt « găng » da

Những thứ « găng » da giặt được ta có thể giặt lấy rất dễ dàng. Đổ « găng » vào tay rồi rửa bằng nước ấm và xà phòng Marseille như ta rửa tay không. Cọ lại nhiều lần, vẫn dùng nước ấm có hòa ít xà phòng cho khi ráo da khỏi cứng. Tháo « găng » ra, ép vào một cái khăn khô để khăn thấm nước đi rồi treo lên ở trong nhà, cách xa lửa, mở tài các ngón ra.

Lau đồ dùng bằng thiếc

Những đồ dùng bằng thiếc bị xám xỉ, lấy khăn lau nhúng vào dầu tây lau xát kỹ sẽ lại sáng bóng.

Trừ bộ chó

Hái những hoa cúc (marguerite), lấy cả cành, mang phơi khô rồi giải ố chó. Bộ chó sợ thứ hoa này sẽ tức khắc phải đi.

Một cách làm lạnh thay nước đá

Một cách ướp lạnh, những chai nước chanh, rượu bia, v. v... rất tiện lợi và ít phí tổn : chọn 25 gr. muối hàn (sel ammoniac) với 25 gr. diêm trắng (salpêtre) rồi hòa vào một thùng có 5 lít nước. Ngâm những chai rượu vào đấy mười phút rồi lấy ra uống.

Một cách nữa để làm cho lạnh rượu khi không có nước đá : đặt chai vào

một cái thùng, đổ cát nhỏ đến cổ chai rồi đổ muối lên trên. Thùng chứa được 5 lít nước thì phải đổ 250 gr. muối. Xong tưới nước lên trên cho ngấm ướt hết cát thì thôi. Chờ nửa giờ hay bốn mươi phút thì lấy ra uống được.

Chải đầu

Mỗi sáng dùng một cái bọm riêng bọm thứ *brillantine* loãng lên đầu rồi chải bóng. Tóc sẽ mềm và đội mũ sẽ gọn ghẽ hơn.

(Marianne)

CẦU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, đứng đắn, có bằng Thành chung, đang học ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy tư ở Hanoi để tiện việc học thêm. Xin hỏi M. Thịnh 25 Ngõ Huyền, voie N° 2 Hanoi.

— Trẻ tuổi, có bằng Thành chung đã học qua ban Tú tài muốn tìm một chỗ dạy học tư ở Hanoi để có thì giờ học thêm. Hỏi M. Hồng 21 Impasse Bourrin Hanoi.

— Trẻ tuổi, đứng đắn, đã học qua bốn năm bực thành chung muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia để tiện việc học thêm. Hỏi 46bis Rue Bắc Ninh Hanoi.

— 27 tuổi, đứng đắn, học lực khá, biết Steno, Dactylo (méthode Prevost De-launay) tìm chỗ làm, đi xa cũng được. Hay ai muốn học, xin đến hỏi tại :

M. Bồ văn Tỷ

N° 17 Rue Résident de Miribel Hanoi

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiều đi chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phải làm đàn ông cũng đáng tìm cách nào cho vợ đỡ đỡ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DUỖNG THAI hiệu NHANH MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, đẻ liền và đẻ mau lắm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sởi, dẹn và không quặt quẹo.

Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đẻ con so đứa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu môn thuốc hiệu NHANH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đẻ là thương và không ai ngờ được có một môn thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ :

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC

11, RUE DES CAISSES - HANOI



NG LÝ VŨ từ nãy vẫn khúm núm đứng đáp lễ bên nhang án; ông chạy ra, một tay vịn vào chiếc ghế

bành mây, một tay gãi tai, nói: « Xin rước cụ đại an tọa » Ông đại xua tay, đáp: « Không dám, chỗ này là chỗ cụ tiền chỉ. Người đi vắng cũng như người có nhà. Thế nào chúng tôi cũng còn phải trông thế thôn chứ! »

Ông đi lại ngồi xếp bằng lên chiếc sập bên đông, kê tận trong cùng. Rồi một tay xoe ra, ông mời ba ông cao nhất ngồi với ông và, tay vẫn xoe đưa ra các sập kê liền đấy, ông mời các ông khác. Sau cùng, ông rướn cổ nhìn sang bên kia nói to, giọng đàn anh: « Các quan von kỳ hào đã ngồi đầu vào đấy rồi, bây giờ thì các ông cần xã chia nhau mà ngồi cho có trật tự, nghe chưa? »

Bốn, năm tiếng dạ ran, rồi lộn sộn, ông họ đùn ông kia ngồi trên, ông kia đùn ông họ ngồi trên, dằng dại một hồi lâu. Xã Chính biết phật, ngồi hàng dưới cùng với lũ xã tí nhau. Mấy ông bên trên thấy thế thương hại đến kéo lên với hàng xã lớn tuổi. Xã Chính sợ mất « thế thôn », từ chối. Mãi sau ông đại cho phép mới dám nhích lên mâm trên. Bác cần thận thế cũng phải, nếu không chốc nữa chén vào nhời ra, các ông « hoành » thì biết đường nào mà nói.

Bên đông, bên tây đã ngồi đầu vào đấy rồi. Ấm chén sắp sửa bùng ra để các ông làm một tiệc nước thì ông đại bỗng đứng dậy. Mọi người đứng dậy theo và ngơ ngác nhìn nhau, không hiểu.

Ông đại nói: « Chết chưa! Tôi quên bưng đi mất. Anh em chúng mình chưa chào cụ cổ. » Rồi ông gọi: « Ông lý cụ đầu? Ông đại quan von hàng thôn lên chào cụ cổ. »

Bên kia, hàng cán, xã nhao nhao, hỗn độn như đám bạc bị bắt.

Ông lý Vũ chạy ra đứng trước mặt ông đại, gãi tai nói:

— Thưa cụ đại và các cụ, cụ cổ chúng tôi mệt, nằm dưới nhà. Cụ cổ chúng tôi xin có lời cảm ơn các cụ và xin các cụ miễn cho.

Ông đại xua tay, lắc đầu:

— Chúng tôi thế này cũng là không phải lắm. Vậy ông cứ để chúng tôi xuống chào và mừng tuổi cụ.

Ông lý van lơn:

— Xin các cụ miễn cho. Cụ cổ chúng tôi mệt, không ra tiếp các cụ được.

Ông đại bẻ lại:

— Ông chớ nói thế. Chúng tôi đâu dám đề cổ ra tiếp. Chúng tôi chỉ xin xuống chào và chúc mừng cụ.

Vừa nói, ông vừa đi xuống nhà. Các ông trong thế thôn theo sau. Ông lý Vũ chạy với xuống bậm trước. Cụ cổ đương nằm nghỉ trong màn vừa thở dài, tốc chân ngồi dậy thì ông đại đã đứng cửa nói vào:

— Lay cổ ạ, quan von thôn có lời chào cổ và chúc cổ bách niên trường thọ.

— « Không dám ạ ». Cụ chực thò đầu bước xuống thì ông đại đã nhanh nhẹn, nói:

— Cổ mệt, xin cổ cứ nằm nghỉ.

— Phải, tôi trong mình cũng không được khỏe. Vậy xin các ông tha lỗi cho nhé.

— « Không dám ạ ». Rồi ông quay ra nói với hàng thôn:

— Bây giờ xin các quan von lại lên nhà và xin ông nào ông ấy cứ ngồi yên chỗ cũ cho có trật tự.

Một vài ông khó chịu thì thêm với nhau: « Ông đại ta đến nhiều sự. » Một vài ông khác khen to tiếng để ông đại nghe thấy: Ông đại người cần thận chu đáo thật. »

Lần này, các ông nhớ chỗ, ngồi đầu vào đấy ngay. Ông đại rung đùi đắc trí, nói tự phụ: « Các cụ xem tôi mà không nhớ ra thì còn gì là thế thôn! »

Chỗ này trả lời, chỗ kia trả lời, ồn ào như buổi phiên chợ.

Người nhà ông thủ chỉ sự ôi com, ôi thật, bảo họ tiệc nước mà bưng

CON TRÀU

TIỂU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

ngay cổ lên. Một người đi từng mâm, bắt đầu từ mâm ông đại, cầm chai rượu mở nút và rót ra các chén. Người ấy chỉ phải rót một lần đầu, còn lần sau trở đi đã có các cụ rót lấy.

Ông lý vũ cùng mấy ông trong họ lần lượt đến bên từng mâm, nhắc đi nhắc lại câu: « Gọi là có chén rượu nhạt, xiêm mời các cụ chiêu cổ. »

Các cụ nhăm nháp khẽ khà. Cổ bùng lên từ lúc hai giờ, mãi đến năm giờ mới ăn uống xong.

Ông đại và hàng thôn xuống cáo từ cụ cổ. Một tràng pháo của ông thủ chỉ đốt tiễn.

Ông đại lại trịnh trọng bước một đi đầu. Ông lý Vũ lại ra đứng cạnh cổng vái lia vái lia như chày máy.

Ra đến đường, hàng thôn giải tán. Người nào về nhà người ấy. Ông đại đã làm đầy đủ chức vụ. Bây giờ ông cứ việc lu bù cho đến mồng mười tháng hai là ngày đóng đám.

Xã Chính vốn thích rượu mà không dám uống nhiều, sợ say nói nhảm, sẽ bị quan von bắt lỗi, có khi bị truất ngôi trừ ngoại cũng chưa biết chừng. « Nghĩ làm cái thân anh xã cũng rầy thật! »

Hàng thôn giải tán rồi, bác cầm đầu cầm cổ đi rẽ về phía khu trong. Bác còn phải đến lễ mười mười lăm nhà nữa. May mà sáng sớm ngày ra, bác đã lễ được vài chục nhà rồi. Không có thì làm sao cho kịp với cái thời giờ ít ỏi? Không lẽ được đủ thì thật là hối hận trong cả một năm.

VI— HỘI QUAN LÃO

Mồng sáu tháng giêng, ngày hội « quan lão », là một ngày vui vẻ, sầm uất, náo nhiệt nhất làng Cam.

Ngày ấy, văn chỉ thờ đức Khổng bồng thành một nơi tụ họp cả bốn thôn: Thượng, Trung, Tiền, Hạ, chỗ hẹn hò của đủ hạng người: già trẻ, trai gái, trên từ hàng lý, phó dưới tới hàng cán, xã cho chí bạch đinh. Trong các ngõ xóm trên các đường hẻm, đường cù, từng lũ nối đuôi nhau đi cả về một phía như các giòng sông chảy ra biển. Trong văn chỉ, ngoài sân văn chỉ, chung quanh văn chỉ, người đi lại đông như kiến.

Họ xem gì? Họ chưa thấy gì để xem, ngoài mười lá cờ xanh đỏ, vàng tím phất phơ trên đầu họ. Nhưng nét mặt người nào cũng lộ vẻ náo nức. Họ náo nức vì quanh năm làm ăn vất vả, họ chỉ chờ mồng ngày hội, bất cứ hội gì để giải trí. Nếu chỉ xem có thể thôi rồi về, họ cũng không oán thán.

Không bao giờ Mít sung sướng bằng hôm nay. Mít dậy thực sớm, xuống bếp với làm vài lưng cơm nguội với mấy con tôm rang mặn, vội đun ấm nước chè tươi để chốc nữa thầy dậy uống, rồi tất tả lên nhà trang điểm. Mít thắng xong bộ cánh, vuốt đi vuốt lại giải lung thiên lý, ngắm trước gương sau chiếc váy lụa mềm, rồi móc ở túi áo cộc trắng lộ trong chiếc áo tư thân màu nâu non, một cái gương nhỏ. Mít cầm gương lật trong lòng bàn tay giờ ra soi, cúi đầu xuống.



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Đòi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— SAIGON —



ngẩng đầu lên, quay đầu sang bên này, bên kia, ngắm từ cái cổ cái tai cho chỉ các nét tỉ mỉ trên mặt. Mít thấy mình đẹp và khẽ nhếch một nụ cười sung sướng. Rồi Mít tự ngượng, và tự hỏi không biết cái Cúc, cái Khuy, cái Còi, cái Hăm, chúng nó có làm đám làm đáng như mình không.

Từ thuở bé, Mít vẫn thấy người ta chê riều người làm đám, nên Mít cho cái tính của mình là một tính xấu. Xấu thì xấu, Mít cũng không sao chữa được. Không đám làm đám trước mặt mọi người thì Mít làm đám ngầm kín vậy. Mít không thể rời được cái gương với cái hộp sáp Mít khổ sở khi thấy đầu không bóng mượt, vành khăn không tròn trĩnh hay yếm không trắng bóng. Dù bố mẹ có mắng vì cái tội làm đám, Mít cũng không sao để đầu bù tóc rối, quần áo xuề xòa như mẹ được.

Mấy hôm tết, Mít làm đám để thỏa riêng lòng sở thích, vì Mít chỉ luân quần hết nhà trên đến nhà dưới. Một đôi khi, có sang bên hàng xóm hay đến các nhà trong họ Mít cũng chỉ để đồ mặt lên một chút mà nghe những lời khen quá đáng của ông chú bà bác và những lời riều cợt của mấy người anh em họ.

Hôm nay là một dịp tốt để Mít so sánh sắc đẹp với chị em. Nhất là để gặp Tầu, Tầu mà ít lâu nay Mít không thấy bóng đâu cả, khiến Mít nhớ quá. Có lần Mít đã định đến chơi với Gái để được giáp mặt Tầu, nhưng nửa chừng Mít sinh ngượng rỏ vào xóm Lũy đến chơi nhà chú.

— « Chị Mít ơi, chị Mít có nhà không đấy, hay đã lên đi trước chị em rồi » Đó là tiếng Cúc cũng đi với cái Khuy, Mập đến rủ Mít.

Mít vội bỏ cái gương vào túi, chạy ra sân đón.

Khuy chế riều :

— Ủi chào làm đám nhĩ !

Mít cười nói :

— Các chị thì nữa không.

Mập cười :

— Tôi thì có gì đẹp mà chị vor đùa cả nhà.

Mít cầm lấy bộ xà-tích Mập đeo lưng lẳng bên đùi, và nói :

— Thế cái gì ở giây lưng lụa ngà của chị đây ?

Mập khẽ ày Mít và cười trừ.

Cái muốn giục đi ngay, nói :

— Thôi thôi, tôi xin các chị đừng chế lẫn nhau. Chị nào cũng làm

đám cả... tôi cũng vậy.

Nói rồi, Cái khoác vai Mít và Mập lúi đi.

Thấy chị nào cũng bồm bồm miêng giầu, Mít gỡ tay Cái, chạy vào trong nhà, vừa chạy vừa nói :

— Để tôi lấy miêng giầu, không có nhát mồm làm.

Mít không nhát mồm. Mít đoán chắc mỗi mình không được cân chỉ vì thiếu miêng giầu. Lúc này Mít coi gương, quên không để ý đến cặp môi. Mít lên vào buồng mẹ lấy trộm miêng giầu bỏ miêng rồi lại lấy thêm vài miêng nữa bỏ túi. Các chị kia thừa hiểu, tùm tùm cười một cách ý nhị.

Gần đến văn chỉ, Mít ngại ngùng, nói :

— Đồng làm chúng mình ạ. Vì lát cánh mình đã chen được.

Cúc, giọng quả quyết, cãi lại :

— Trông xa thì thế, chứ cũng

Mít nhanh nhẩu đáp lại :

— Vâng, chúng cháu đi kén chồng đây.

Các chị bỡ ngỡ. Một chị hỏi :

— Ta đi đâu bây giờ ?

Mít dẫn đầu nói :

— Cứ chỗ nào đông ta vào.

Nhưng mỗi lần qua được một bọn người là một lần chị em thất vọng. Chỗ thì thấy đám bày ông kỳ mục ngồi chuyện văn chung quanh mâm cau, mâm cam, đồ « mừng quan lão » của con cháu các ông « vào lão » năm nay. Chỗ thì thấy mấy anh đương thừa bầy những cỗ mũ lên trên án thư sơn son thiếp vàng kẻ thành bức. Cuối thì thấy hai đứa trẻ cãi nhau, đâm đá, vật lộn nhau và một lũ vừa trẻ con vừa người lớn đứng vòng trong vòng ngoài hò reo rầm rĩ.

Mít bần khoản, vì từ này vẫn có

nhau, đứng nép vào tường hoa, đợi cho người mới dám đặt đầu nhau đi. Đến nơi, các chị đã thấy hai bên vệ đường người đứng chen chúc nhau thành hai dãy tường dày. Mít cao nhất bọn, vươn mãi cổ lên nhìn mà cũng chỉ thấy lỗ nhố nhố đầu. Mập hăm hở lấy tay, lấy vai lách mãi... Một người đàn bà quay lại mắng : « Con gái con ghêếc gì mà táo tợn thế, không sợ người ta... » Tiếng loa vang lên lấp lất đoạn cuối. Cái nhanh trí, kéo Mập ra và bảo chị em :

— Chúng mình mau mau đến chực sẵn dưới gốc cây soan sầu.

— Phải đấy !

Rồi mấy chị không lưỡng lự cùng theo Cái đi. Vì dưới gốc cây ấy, người ta đã xây rạp vòng tròn, cao hơn sân một thước. Ta đứng đấy, các chị có thể nhìn thẳng vào giải-vô là chỗ mà năm nào dân làng cũng bày biện để đón tiếp ông thủ chỉ làng. Các chị lại còn nhìn được khắp sân, từ cổng trở vào, tuy hơi xa một chút.

Một lát sau, chị em sung sướng nhìn thấy hiện ra là cờ đầu bằng vóc đỏ cặp các thứ vóc xanh, vàng, tím và mếp viền trắng. Trên nền vóc đỏ thêu bốn chữ kim tuyến : « Lão thần tri sĩ ». Tiếp đến mười lá cờ nỉ của làng hầu hết đã cũ. Trên nền nhiều lá, những lỗ dán nhấm lấp lánh như sao, mỗi khi cờ phấp phới bay trước gió.

Những người cầm cờ mặc toàn áo nậu đỏ và quần sà cạp đỏ. Mắt họ nhìn bà con đi xem, lộ vẻ hãnh diện, nhất là anh cầm lá cờ đầu. Rồi đến bốn anh phường trống cà rùng đứng đôi một đối diện nhau. Chúng đều mặc áo lụa đỏ, thắt lưng lụa xanh ra ngoài. Mỗi anh đeo một cái trống ngay giữa bụng và uốn người, khuynh tay ra đánh. Tiếp đến tám anh phường bát âm, một anh cầm trống khau, tám anh cầm bát bửu, hai anh cầm kiểng. Họ mặc một loạt áo lương đen thắt lưng điều.

Mít bỗng nóng mặt. Mít vừa nhận thấy Tầu trong bọn cầm bát bửu. Tầu cũng đã trông thấy bọn Mít, và đỏ mặt, đâm đâm nhìn về phía gốc cây soan tùm tùm cười.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu



không đông lắm như chị tưởng đâu. Rồi chị xem.

Tới gần mới biết lời Cúc là đúng. Người qua lại tuy đông thật, nhưng cũng còn có lối đi, không đến nỗi phải chen vai, thích cánh.

Chị em Mít sợ lạc, dắt nhau đi như rồng rắn, vừa đi vừa cười đùa, nghịch ngợm.

Một bà lão trông thấy, nói nửa cợt nửa trách : « Các cô đi kén chồng hay sao mà làm đám làm đáng thế ? ».

ý tìm Tầu mà chẳng thấy đâu.

Bỗng đằng xa có tiếng trống rước, trống cái, trống khau. Từ và rúc từng hồi và thỉnh thoảng một tràng tiếng loa kéo dài giục : « Cờ tiền trống hậu rải ra cho đều ». Những tiếng ấy làm não động cả đám đông. Bao nhiêu người chạy ủa ra đường cái, mạnh như thác chảy. Tiếng reo, tiếng chửi, tiếng khóc loạn xạ.

Chị em Mít biết lúc này là lúc nguy hiểm, bèn nắm chặt lấy tay

Docteur ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÓN VÊ

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 — 7

Chỉ nhét mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richand — Hanoi

(đầu phố Hội-vũ)

Tél. 242

MUỐN ĐƯỢC

áo kiểu đẹp, laine
tốt, dùng bền

XIN ĐÓI CHO ĐƯỢC AO

CÓ DẤU HIỆU CÉCÉ

Bán buôn tại hiệu dệt

Cu Chung

100, Rue du Colon — Hanoi

Hạt sạn

Ăn không nhai...

T. T. T. Năm số 14, trong truyện « Lấy chồng » :

Ăn song sũa, nằng ngả lưng vào vai Hải nói khẽ...

Hải là nằng nói khẽ rằng : « Tác giả bắt An ngả lưng » vào « vai » anh thế này có oái oăm không ? Và « ăn » sũa xong, em chưa « uống » com đấy ! »

Tiểu liểu

Cũng số ấy, trong bài « Chị Hằng Nga then » :

Tối khoác áo lên vai chàng và lát sau, hai chúng tôi cùng đi trên bờ hồ. Những cây liễu thấy chúng tôi đi qua, chầu đầu vào nhau thăm thì bí mật rồi vung cười dữ dội.

Chúng cười : hà ! hà ! hay hi ! hi ! ? Và hẳn khi cười thế này thì những cây liễu ấy không khểch nữa. Nếu không thì chúng lại hóa ra vừa khểch vừa cười mất !

Trong trời

Thời Vụ số 93, trong mục « Trong và ngoài » :

Thế rồi đến kỳ bầu cử dân biểu, ông ấy tưởng rằng mình được trong trời như người khác vậy, nên mới nói với ông Khuất duy Hugen là chủ ruột mình, ghi tên mình vào sổ cử tri.

Thì ông ấy có ền phụ cấp của ai đâu mà không trong trời ?

Bị mà không mất

Cũng trong mục ấy :

Số là trong lúc nối liền con đường xe lửa Tourane-Nhatrang, hãng Lamorte có thầu một quãng. Vì sự chiều dài vụng về sao đó, hãng ấy đã bị mất lòng mấy ông kỹ sư.

Hãng ấy « bị » mất lòng mà không mất lòng mình, lại mất lòng mấy ông kỹ sư ! Oái oăm quá !

Thảo nào

T. T. T. Bảy số 241, trong truyện « Những người của ngày mai » :

— Theo ý tôi, thì làm thế nào... thời gian nó đang chạy như bay mà mình chỉ cựa một ngón tay có thể bắt nó đứng lại giờ móng cho mình xem. Cựa ngón tay ấy... đó một của kiến kết lác.

Không trách được ! Người ta cứ bảo : tại sao vẫn ông Lê Văn Trương có mũi !

Trả lại César...

Thời Vụ số 94, trong bài « Bao giờ Địa Trung Hải thành ruộng dâu » :

Mà cái vũng nước ở giữa Âu châu và Phi châu ấy tát quách đi cũng phải. Xưa nay nó đã gây ra biết bao sự phân tranh giữa các cường quốc Âu châu. Mussolini nói nó là cái « hồ của chúng tôi » : người Anh nói nó là con đường của đế quốc Anh-cát-lợi.

Câu « Mare nostrum » không phải của Mussolini, mà là của cụ Mussolini kia !

Vua từng sọt

Việt Báo số 725, trong bài « Hanoi thăng Haiphong » :

...Laer, Thom, Albertini là những ông vua ở sân ban, đá và chạy không biết mỏi.

Thế thì cả 22 cầu tướng, nếu cùng đá và chạy không biết mỏi thì hẳn cũng đều là vua tất ?

Tả chân ?

Việt Báo số 726, trong truyện « Mồ côi » :

Dưới chân núi, khối sương nổi liền với da trời, một màu trắng xóa, từ từ cuộn lên như một bức màn.

Khối sương nổi liền với da thế thì Trời gầy quá nhỉ ? Và bức màn ấy cuộn lên hay buông xuống ?

Một chút vật lý học

T. B. T. Văn số 6522, trong mục « Bàn cờ thế giới » :

... Ý thực chẳng khác gì bị người ta đem nước lạnh dội vào lưng trong khi hàn thử biểu xuống dưới 0 những chục độ.

Hàn thử biểu xuống dưới 0 bằng chục độ mà được dội nước vào lưng thì ấm áp, khoái lắm chứ ! Vì nước còn dội được, chưa đông đặc là còn ở trên 0 !

Thềm móng giò ?

Việt Báo số 728, trong bài « Tại sân vận động Hà-dông hôm 15 Janvier » :

Trận thử nhì là trận chàng kết Poule A về giải Y. Châtel do hai hội đại tài :

Hội tuyển Hưng-gén đến với hội Hanoi-Clab.

Bến vó ? Chân họ mang giày, « vó » vào họ, họ không đá « bóng » nữa đâu !

HÀN ĐÀI SẠN



NHƯ RỬA

— Nhưng quả kia có ngon bằng quả tôi vừa nếm không ?

— Như rửa cụ ạ !

— Thế sao lại nếm chả thấy mùi dưa gì cả !

VUI CƯỜI

Nhanh nhẩu đoảng

THẦY GIÁO — Tỷ ! chữ gì là quần ngựa.

TRÒ TÝ — Thưa thầy « pantalon de cheval » ạ.

Tôi cứ tưởng

VỢ — Hôm nào bà mà bắt được hai đứa đi với nhau thì bà xé xác cả đôi ra đó.

CHỒNG thần nhiên — Mợ bảo hai đứa nào ?

VỢ cứng — Thằng ngõ với con dĩ chứ còn hai đứa nào nữa.

CHỒNG cười — À ra thế, tôi cứ tưởng mợ bảo tôi.

Chuyện « có thật »

— Ở làng tôi có người hà tiện : Mất một đồng... oải-dại họ cũng tiếc. Thế mà một đêm hân ta bị quân gian vào lấy mất tám đồng bạc. Tiếc của, hân đánh liều tự tử, mặc dầu mỗi ngày hân kiếm được những hai đồng bạc ! Bác bảo có ghê không ?

— Ghê thì có ghê, nhưng chuyện ấy tôi quyết rằng không thực, vì chưa mất bốn ngày tiền lời chả hơn là cả đời không kiếm được xu nào nữa ư ?

— Chuyện « có thật » và khi hân... « chết » xong, hân lấy làm « hối hận » và « tiếc » mãi.

Khó chịu gì ?

A. — Anh B. có bị cái gì làm cho anh khó chịu bao giờ không ?

B. — Có.

A. hỏi thóc mách, lẫn thằn — Bị cái gì ?

B. — Cái... câu hỏi của anh vừa rồi !

Giảng nghĩa

THẦY ĐỒ — « Quán tử thực vô cần bảo » là gì ?

TRÒ TÁM — Thưa thầy nghĩa là « quán nào ăn lấy chất hầy không cần nó » ạ...

Lười

— Anh bảo thằng Oe thế này nó có lười không : khi nào nó đang nếm tay mà nó muốn tát ai, nó nhất định lười không chịu mở hân tay, thành ra nó đâm vào má người ta, còn khi nào nó đang nếm bàn tay mà định đâm ai, nó nhất định lười không chịu nếm tay, thành ra nó lại là người ta.

Cũng thế

— Hôm nọ con chó của anh ta anh cho nó uống gì ?
— Tôi cho nó uống một chén dầu tày.
Hôm sau :
— Con chó của tôi, anh bảo cho nó uống dầu tày, nó chết rồi.
— Thế hôm nọ, con chó của ta cũng thế.

Tiền việc

— Em đem cái khay vào áo của anh chưa ?
— Em đánh mất cái khay nên em khấn lạy cái khay để rồi.

Sáng mắt ra

— Người ta xai tôi nói thật thì sẽ được tha. Tôi nói thật thành bị bắt ăn xử tử.

— Thế thì bạn sau mới sáng mắt ra.

Thương thầy

— Trong lớp này anh nào dám coi con dằm nhận mình là đối nhất thì đứng dậy.

Một lúc sau mới có một học trò đứng dậy.
— Ủ có thế chứ !
— Thưa thầy con thấy có một mình thầy đứng dậy nên con cũng phải đứng theo.

Mất chìa khóa

— Sen mày gọi thợ khóa đến tìm gì thế ?
— Thưa có ! con đánh mất chìa khóa hộp cá.

Đi vắng

— Có ai hỏi tao bảo tao đi vắng không ?
— Vâng ! Nhưng nếu không có ai...



Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...
Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI
Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhiều kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

Ở xa xin viết thư về lấy giá.



HAI TÁC PHẨM CÓ GIÁ TRỊ:

BÌA VÀ TRANH PHỤ BẢN SỐ MÙA XUÂN 1939 của Ngày Nay

Mỗi năm, số Mùa Xuân của Ngày Nay càng hay và đẹp hơn lên. Những kinh nghiệm của các năm trước, với sự cố gắng luôn luôn đã khiến cho chúng tôi chắc chắn năm nay sẽ cho ra mắt các bạn đọc yêu quý một số Mùa Xuân 1939 chưa từng có ở xứ này. Về bài vở về cách xếp đặt trong tờ báo, về công việc ấn loát, chúng tôi chỉ trình bày những cái đặc sắc và mới mẻ chưa có.

Tranh bìa và tranh phụ bản năm màu, do hai họa sĩ có tiếng Nguyễn gia Trí và Tô ngọc Vân vẽ. Hai bản đó đều in trên giấy rất tốt, do một nhà in lớn. Về mặt mỹ thuật, hai bản đó là hai bức tranh tuyệt tác, hơn loại tranh từ xưa tới nay; về lối in là kết quả tốt đẹp nhất, chúng tôi đã dùng đến những cách có thể làm được của nghề ấn loát xứ này.

Số Mùa Xuân 1939, một công trình xứng đáng với lòng tin cậy của các bạn yêu Ngày Nay, là một công cuộc mỹ thuật và văn chương sẽ đánh dấu sự tiến bộ của nghề viết báo.

Số Mùa Xuân 1939 của N. N. sẽ đem đến cho các bạn, trong ngày xuân, một vẻ đẹp để thưởng ngoạn, một tập văn hóm hỉnh để thưởng thức. — Và một trò giải trí thanh nhàn và vui.

**Ngày Nay số Mùa Xuân 1939, 44 trang lớn,
rất nhiều tranh của hai họa sĩ Nguyễn-gia-
Trí và Tô-ngọc-Vân, bìa năm màu và phụ
bản rộng năm màu — Giá 0\$44**

Từ lâu nay, tiền giấy, tiền in và các tiền phí tổn khác đều tăng lên gấp bội. Tuy thế, chúng tôi hết sức làm cho một công trình như Số Mùa Xuân 1939 thành một món quà quý báu các bạn đọc Ngày Nay khắp trong nước trong dịp Mùa Xuân. Chúng tôi đã tính rất chặt chẽ, để có thể định một giá rất hạ. Giá tiền hạ như thế là một sự hy sinh lớn mà chúng tôi vui lòng chịu, để được dịp làm vui lòng các bạn.



NGÀY NAY

SỐ

MÙA XUÂN

I

9

3

9

**THƠ, VĂN, PHONG SỰ,
TÙY VĂN, KÝ BÚT,
THƠ VUI, KỊCH, CÂU
ĐỐI, VĂN VUI, v. v.,**
của

Tản Đà
Phan khôi
Phan bội Châu
Thanh Tịnh
Nguyễn Hồng
Trần huy Liệu
Nguyễn cao Luyện
Tô Từ
Huy Cận
Hoàng Đạo
Khái Hưng
Thạch Lam
Tú Mỡ
Xuân Diệu
Thế Lữ
Trần văn Lai
Đoàn văn Cừ
vân vân...

Và các bài kén chọn
của các bạn đọc khắp
trong nước.

Những cuộc giải trí
mới, lạ, vui và có ích.
Một cuộc thi lớn có
những giải thưởng lớn

MÙA XUÂN

Nhà nào cũng mong có

NGÀY NAY

Mùa Xuân

PHUC LOI

1, PAUL DOUMER — HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

TIN VĂN...

VĂN của LÊTA

VỪA RỒI Xuân Diệu bị người riết móc trên báo. Người ta rề riều, chế riều, công rích, tề lăm lăm thì phải.

Tôi nghiệp anh chàng!

Mấy bữa nay anh đứng thờ dài, ngồi thờ dài, ủ rũ như một kẻ đã sầu.

Lê Ta khuyên giải nhiều lần rồi. Lê Ta lấy hết các lý sự vui vẻ để dỗ dành anh chàng. Nhưng cái sầu đã bắt trị.

Anh ngạc nhiên lắm — anh kính đi nữa — không hiểu tại sao người ghét mình.

Mà có gì đâu!

Xuân Diệu bị người ta ghét chỉ vì anh đã phạm một tội lớn: anh là thi sĩ, lại là thi sĩ có tài!

Những vần thơ sâu sắc của anh đã được đông đảo nhiều người. Anh được những người biết thưởng thức hoan hô. Có kẻ vì thế trân trọng không ngủ được.

Họ phải báo oán chứ!

Những lời sỉ vả Xuân Diệu tiền thân những hàng chữ in sống lưng trên mấy cột nhật trình.

Hôm nay Xuân Diệu đưa tôi xem trang *Việt Báo* chiếu bóng hôm xưa. Tôi đọc, rồi tôi buồn.

Tại sao? Sau tôi sẽ nói.

Người viết bài chế Xuân Diệu ký tên là *l'Homme invisible*.

L'Homme invisible là người vô hình.

Người vô hình có thể là người bất thành nhân dạng.

Đã thế thì ta cũng không cần nài nữa. Ta không cần mong thấy sự thông minh ở một trí khôn vô hình.

Xuân Diệu buồn khi giờ hơi.

Cũng giờ hơi như anh chàng gây ồn bên tai trâu trong câu tục ngữ.

Chỉ đáng phiền thay cho những trí khôn thiên cận.

Họ chỉ có một dúm học thức, vài ba câu sáo mếp với một sự ngờ nghệch phi thường... Ấy thế là họ căm băt liên. Cũng viết những cột báo để phê bình, cũng khôi hài, cũng kể những chuyện di dỏm!

Họ nhai một cách mông mênh bát ngát, họ nong nổi một cách thất vọng, và thô lỗ một cách trắng trợn. Họ thú thực cái thông minh nghèo nàn của họ một cách hăng hái lạ lùng.

Thực là một sự can đảm đáng khấp phục.

Báo *« Mai »* gần đây có một cuộc điều tra trong làng báo (do Lãng Tử viết): *Nợ văn*.

Hay!

Không còn tiếng khen nào gọn gọn được nữa.

Lê Ta đọc hăm hờ lăm, và cứ muốn ức khặc đi tìm anh chàng Lãng Tử



N.QUYEN

— Con vú để em bé nuốt phải đồng năm xu không lấy ra được nữa, mẹ à!

— Thôi chết rồi, thế thì lấy gì mà mua cháo cho em ăn cơm bây giờ?

đề bắt tay.

Nhưng mà Lãng Tử ở Saigon. Anh chàng lại ăn danh, bí mật như một ông tướng Tàu trốn chạy sang đây.

Tìm được đề làm cái việc thân mật kia hơi phiền. Nhất là hơi tốn.

Vậy Lêta đành búi người ở Hà-nội, đọc những bài có giá trị của Lãng Tử và gào những câu khen ngợi vào các tai bạn thân.

Và lờm những bài văn tồi của những anh văn sĩ phẳng lì và dẹt đen đét.

Giá Lêta là bác đồ nhỏ cồ, Lêta sẽ thường thức Lãng Tử bằng cách rung cái đùi mà Lêta vỗ rất mạnh. Lêta vỗ đùi mà than rằng:

— Lãng Tử hồ! Lãng Tử hồ... Giang sơn bất thiếu tài hoa khách... và một vài câu giống giống như thế...

Nhưng Lêta bỏ được cái tệ rung đùi rồi.

Diễn thuyết.

Đầu tháng này, ông Vũ trọng Can đã vào tới Saigon. Ông đánh dấu bước chân đầu của ông bằng cuộc diễn thuyết nữa.

Diễn thuyết nữa, vì ông đã diễn thuyết một lần ở Nha Trang rồi.

Ở Nha Trang, người ta kêu ca ông, người ta bảo ông diễn thuyết buồn ngủ và buồn rầu.

Nhưng ông có can đảm.

Mặc dầu bao nhiêu sự nghi kỵ, ông lại lên tiếng ở hội quán S. A. M. P. I. C để tuyên bố cho đời biết những tư tưởng mới mẻ của ông. Những ý kiến văn chương...

Đại khái ông bảo rằng: Hoàn cảnh tạo nhân tài. Mỗi hoàn cảnh tạo một thứ tài khác. Thí dụ:

— « Xứ Bắc có bốn mùa nên văn sĩ ở Bắc hay viết liêu thuyết. Xứ Trung kỳ phẳng lặng, vì sấm nên người ta làm thi sĩ. Xứ Nam kỳ nóng bức nên người ta làm chính trị. »

... Còn như xứ Phi Châu nóng bức quá, nên người ta chẳng làm quái gì.

Rồi cứ theo luận điệu này tiến lên, có nhẽ ta lập được mấy câu phê phán có giá trị nữa.

LÊTA

ĐOÀN ANH SÁNG 1938



Diễn văn của bạn Nguyễn xuân Đào, tổng thư ký, đọc trước Đại hội đồng đoàn Anh Sáng tại rạp Olympia ngày 18-12-38

(Tiếp theo)

Các ủy viên Anh Sáng, ngoài thì giờ làm việc để mưu sống cho mình, còn bao nhiêu thì giờ rồi đều dùng để làm việc Anh Sáng — mà phải như thế mới làm đủ việc.

Tôi đã thấy mấy bạn thức mấy đêm ròng để thảo một tờ trình hay nghiên cứu một phương pháp hành động.

Tôi đã thấy có bạn suốt ngày rạc cẳng ở ngoài đường để bán vé chiếu bóng.

Tôi đã thấy có bạn hàng tuần dầm mưa, dãi nắng, đứng gác xuất phu phen

Và tôi còn thấy bao nhiêu hành vi cảm động như thế nữa, nhưng không tiện kể ra đây...

Nhưng hôm nay, ở đây, trước mặt toàn thể hội viên, lúc mà hội đồng quản trị tạm thời sắp lui bước để nhường chỗ cho một hội đồng chính thức do Đại hội đồng bầu ra, tôi, cảm kích vô cùng khi nghĩ đến công ơn của hết thảy các bạn trong các Ủy ban hành động, trong bấy lâu, đồng lao cộng tác với chúng tôi.

Chúng tôi xin có lời trân trọng cảm tạ các bạn trong ủy ban tổ chức, trong một năm trời, đã kiểm cho quỹ đoàn hơn một vạn bạc; hai ủy ban kiến trúc và công tác đã hợp sức dựng nên trại Anh Sáng đầu tiên ở Phúc Xá.

Chúng tôi không quên cảm ơn Ủy ban kiểm sát tài chính. Nhờ sự kiểm soát chặt chẽ của quý ban mà nền tài chính của đoàn được vững vàng, và sổ sách kế toán lúc nào cũng minh bạch.

Chúng tôi lại tỏ lời chân thành cảm tạ các Bộ Ngày Nay, Đồng Pháp, Thời Vụ, Trung Bắc, Việt Báo, Nam Cường, Tin Tức đã, hoặc nhận đăng giúp tập kỷ yếu, hoặc hàng ngày hỗ trợ cho động viên đoàn. Chúng tôi xin dâng lên ông toàn quyền Jules Brévié và phu nhân, ông thống sứ Châtel, hai ông đốc lý

Virgitti và Gallois Montbrun, tấm lòng thành kính và biết ơn của toàn thể hội viên đoàn Anh Sáng. Các ngài đã luôn luôn giúp đỡ cho đoàn về đủ các phương diện.

Thưa các bạn,

Người lữ hành, một buổi chiều tà, đứng bước ở bên đường, nhìn lại quãng đường mình vừa qua, đếm những dấu vết, những mớ mớ mình còn để lại. Trong lòng nao nao trông ngóng một người bạn, để có đủ can đảm, gần sức đi một thời đường xa hơn.

Người lữ hành ấy, hôm nay, ở đây, là chúng tôi, là hơn trăm ủy viên Anh Sáng; còn người mà chúng tôi trông ngóng đó tức là các bạn.

Các bạn, hàng ngày, đã trông thấy cảnh đời khổ khó, thăm đăm, không đáng sống trong những căn nhà tối tăm, buồn nản của dân nghèo.

Xin các bạn nhiệt liệt cổ động cho đoàn Anh Sáng để đoàn ta có hàng nghìn, hàng vạn, hàng triệu người... Thêm một hội viên tức là thêm một tia sáng chiếu rọi vào nơi tối tăm, thêm một ít vui cho cái đời buồn tẻ của dân nghèo, thêm một sự thay đổi cho cái xã hội rất chậm thay đổi của ta.

Vào hội cũng chưa đủ, các bạn lại còn cần đến đoàn sở Anh Sáng — ở đây lúc nào cũng có người thừa tiếp — ghi tên vào một ủy ban hành động, cùng chúng tôi làm việc, làm việc xã hội, lấy đó làm một lý tưởng của đời ta, một lẽ để ta thấy cái vui, cái phấn khởi sống ở đời.

Các bạn sẽ thấy một cái mộng của đời mình biến thành sự thực, các bạn sẽ thấy cái vui thấy hội Anh Sáng đem ánh sáng chiếu rọi vào tận các làng xa, xóm hẻo, và cái xã hội thăm đăm của ta đây, nhờ đó, không bao lâu sẽ biến thành một xã hội đẹp đẽ, vui tươi, một xã hội Anh Sáng.

Nguyễn xuân Đào
Tổng thư ký đoàn Anh Sáng

Làm thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt được người khác phải theo ý muốn của mình,

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

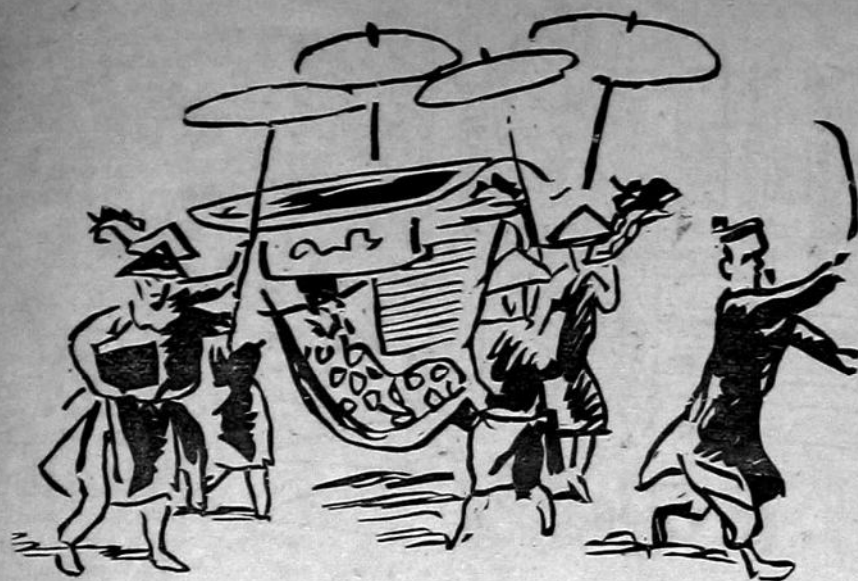
còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thôi miên, ảo thuật và xem triết lý, tướng tay, tử vi, v. v. một cách rất dẫn dụ nhanh chóng.

Mỗi lớp 3 xu — 3 tháng Op.50 — 6 tháng Op.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

MỘT BUỔI CHẦU

TRUYỆN NGÂN của KHAI - HƯNG



ĐẦU giờ Dân quan Lễ bộ tả thị lang họ Hà đã thức dậy gọi gia nhân thấp đèn đuốc sáng trưng năm gian phòng tư thất. Sáng sớm hôm nay, ngài sẽ cùng văn võ bá quan vào cung chầu thiên tử, trong buổi đại triều thứ nhất về mùa xuân.

Thành thượng ngọc thể khiếm an đã hơn hai tháng. Đã hơn hai tháng các quan không được gặp thiên nhan. Vì thế quan thị lang sốt ruột mong chóng tới giờ bệ kiến.

Không những quan thị lang đã nổi tiếng là một trung thần, ai ai đều kính phục, mà chữ trung đối với ngài còn có một nghĩa cao cả thiêng liêng. Ngài định ninh thờ vua ở trên đầu, âm thầm thờ vua ở trong tâm. Lúc thức tư tưởng đến vua, lúc ngủ chiêm bao thấy vua. Thị lang muốn cả cái thân ngài hoàn toàn là kỷ vật của vua và chỉ ao ước có

dịp được hy sinh cho thánh thượng.

Hy sinh! Xả thân vì thiên tử. Không một ngày nào, không một giờ nào, quan thị lang không nghĩ đến điều ấy. Rồi đem điều ấy dạy vợ dạy con, coi như đó là một học thuyết, là cái học thuyết độc nhất của bọn thần tử, của toàn thể quốc dân.

Thị lang không bỏ qua một dịp nào có thể nhắc đến ơn vua. Ngài thường bảo cho lũ con nhỏ biết rằng chúng ăn cơm vua, mặc áo vua ban, và cả gia đình đều nhờ lộc vua mà được sống.

Những lời xúc phạm tới vua, dù nhẹ đến đâu mặc lòng, thị lang không bao giờ tha thứ. Và ngài thường lấy địa vị một viên quan trong bộ Lễ tư sang bộ Hình đòi làm tội nặng cực điểm những kẻ phạm thượng.

Mới cách đây hơn một tháng, thị lang đã toan khép vào án tử

hình bà thứ thất yêu quý của ngài vì một tội chẳng lấy gì làm trọng cho lắm. Bà chỉ bình phẩm có một câu về hoàng thượng, mà lại bình phẩm trong phòng khuê giữa câu chuyện ái ân đầm thắm. Nhân chồng báo tin cho bà biết rằng thánh thể bất an, bà mỉm cười nói:

— Bà thứ phi đẹp thế làm gì mà thánh thể chẳng bất an.

Sự thực, năm trước hoàng thượng vừa kén được một cung tần, một thiếu nữ giặt chiếu bên sông mà mê vì nhan sắc, trọng vì thông minh, Ngài đã cất lên ngôi thứ phi và rất đối thượng mến như viên ngọc quý trên tay. Và câu nói của bà thứ thất quan thị lang chỉ là một câu đùa bỡn trong lúc nũng nịu. Nhưng đối với người trung thần kia, thì đó là một ý tưởng bất kính, một ý tưởng phạm thượng, phản trắc. Vì thế, ái tình quan thị lang đang bùng nổ bỗng nản bồng

lạnh ngay như giá băng. Rồi ngài ra công đường thảo bức thư giao phó bà thứ thất về với cha mẹ trong sáu tháng: bà được kết án nhẹ như thế là cũng nhờ về có nhan sắc.

Quan thị lang đã đóng xong triều phục. Chỉ còn thiếu một đôi hia, vì ngài không ưng đi đôi hia thường. Ngài cho rằng mang đôi hia đã dùng để đi ra vườn, ra sân, như dẫm phải một vật ô uế, thì còn đâu là lòng kính cần khi quỳ trước sân rồng! Bởi vậy, ngài đã truyền gia nhân mở rương lớn lấy đôi hia mới.

Ngồi trong ghế bành tượng, quan thị lang nóng nảy chờ lính hầu đem hia lại. Và ngài băn khoăn tìm xem còn điều gì khiếm khuyết nữa không. Hôm qua, ngài đã tắm gội thanh khiết. Ngài lại đã trai giới trong luôn ba hôm. Ấy là không kể mười ngày trai giới trong tháng trước để cầu nguyện cho thượng hoàng chóng bình phục...

Sợ chậm trễ bị quan quở, chú cai hầu cận chỉ kịp phui qua bụi trên mũi đôi hia nhưng, rồi vội vàng lồng vào chân quan.

Bây giờ mới giữa giờ Dần mà dinh quan tả thị lang bộ Lễ lại gần cửa Ngọ môn, nhưng Hà công cũng hấp tấp ra đi. Ngài thừa biết còn sớm chán và đến Ngọ môn sẽ phải đợi lâu mới tới giờ Mão, giờ vào chầu. Ngài làm ra vội vàng, chẳng qua là để tỏ lòng miễn cần thờ vua của mình, tỏ riêng với mình để được đúng lễ chứ không cần phải bạch cho mọi người đều biết.

Hà thị lang đứng dậy ra sân. Một hồi trống khau, một tiếng hô. Tức thì một cái vồng trần ghé lại bên thềm. Kề thì chức tả thị lang chánh tam phẩm được đi kiệu cũng như chức thượng thư chánh nhị phẩm, nhưng Hà công không bao giờ dùng kiệu để vào chầu vua. Ngài cho cái kiệu cao quá, và ngồi nghênh ngang trên kiệu, ngài thấy không

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ông, dân bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rức đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIẾN THOÍ - Nhiệt - Tân chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc

Thối-Nhiệt-Tân của hiệu Khang-Kiến để sẵn trong mình để phòng khi bị trái nắng gió giới sẽ khỏi.

Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10

THOÍ NHIỆT TÂN

KHANG KIẾN DƯỢC PHÒNG

行藥健康

Nước tiếng đồn!!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia-truyền thần-dược nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liều thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45
- 2: NGÃ-NƯỚC CON-CHIM: 0 25
- 3: HÂN-LY CON-CHIM: 0,15
- 4: NHIỆT-LY CON-CHIM: 0,15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0,15
- 6: CHÍNH-KHÍ CON-CHIM: 0,04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LAO CÓ ĐAI-LÝ VU-ĐÌNH-TÂN 178⁰⁰ - Lachtray - Hảiphong

hợp với cái đạo làm tôi. Người bấy tôi phải khúm núm run sợ, khi đương đi đến sân rồng cũng như khi quý trước long nhau.

Nhưng không phải vì thế mà quan tá thị lang lại xui. Ngài vẫn dùng đủ các nghi phục ngài được phép dùng: bốn cây lông xanh, bốn cái đèn lồng và hai đôi kiếm, quất.

Một hồi trống lớn. Cánh cửa Ngọ môn mở rộng. Hai bên các quan văn võ qua hai lối xép, đi vòng hồ bán nguyệt, thông thả, trịnh trọng theo dịp âm nhạc bước tới sân đại điện. Rồi chia ngôi thứ, ghi ở các biển phẩm trật, các quan quý thành hai hàng dài.

Bảy giờ cửa điện đã mở, nhưng rèm còn buông, nên các quan đều chưa rõ hoàng thượng đã ngự triều hay chưa. Tuy thế mặc lòng, nhiều quan cũng thì thầm nói chuyện với nhau. Và có người lại dám cúi gầm mặt xuống khúc khích cười nữa.

Riêng về phần Hà thị Lang, ngài không nhúc nhích, mắt nhắm nhắm nhìn thẳng vào miêng kính ở cái hốt ngà.

Một câu hô: « Thiên tử ! »

Các rèm kéo lên một loạt.

Giữa lúc ấy, Hà thị lang thấy có một vật động dấy trong hia bên trái. Rồi đầu các ngón chân buồn buồn tựa có kiến bò. Thị lang rung mình, và rớt rã chân tay như người bị cù. Nhưng một tiếng hô thứ hai làm ngài giật mình và quên hẳn cái chân: « Bại chúc thánh hoàng vạn tuế ! »

Ngài theo các quan quý phía trên, phủ phục xuống sân rồng dọc cùng một loạt:

« Bại chúc thánh hoàng vạn tuế ! vạn vạn tuế ! »

Tiếng « tuế » sau cùng vừa dứt, Hà thị lang thấy nhói một cái ở ngón chân út, như bị một mũi dùi đâm mạnh, khiến suýt nữa ngài kêu: « á ! »

Thị lang cho là mình đè chân nhầm chỗ có cái danh nhon, và

vì mình ấn mạnh hia xuống gạch để lấy, cái danh ấy đã siên qua lần vải mà chọc vào ngón chân. Đoán chỗ thủng sâu lắm, và có cảm giác máu chảy, thị lang ngó ngoáy và cố dí ngón chân

Nhức buốt dần dần tăng, dần dần lan ra tứ chi, thấm vào ruột, vào phổi, ăn thẳng lên óc. Thị lang tưởng chừng con vật ở trong hia đã chui lọt qua lần da, theo đường các ống



út vào vải hia cho đỡ ngứa, thì cái danh tướng tượng lại càng đâm mạnh hơn, sâu hơn.

Rồi liền ngay lúc ấy chỗ đau nhức nhói, buốt chội lên như ai cầm một nắm kim mà cầm thẩn tận xương. Thị lang nghiêng rặng lại để khỏi suýt soa. Và ngài nghĩ thầm: « Thiên tử mới bình phục chắc còn mệt. Vậy thì cố chịu đau một lát nữa thế nào rồi... »

Nghĩ đến đây, thị lang bỗng phải ngừng lại để toan kêu thét lên vì vừa bị một nhát thương thứ hai ở ngón chân cái. Bấy giờ cái cảm giác có một con vật bò trong chiếc hia rộng đã hơi rõ rệt. Thị lang thấy cả hàng chân mềm của con vật động dấy và chãi mơn lên đầu mấy ngón chân của mình. Rồi như có một cơn gió vừa thổi lạnh vào thân thể, vào ngũ tạng, thị lang rết run, hai hàm răng đập vào nhau cồm cộp.

xương mà chạy thực mau, vừa chạy vừa cắn.

Nhưng tuy đau có thể chết ngắt được, thị lang vẫn cố sức, vẫn thu hết tàn lực lại để quý vững vàng, ngay thẳng. Mỗi khi cái lưng ngài muốn gập lại, dưới sức đè nặng trĩu của con quái vật tăng hình thì ngài lại nghiêng rặng bạnh cõ và uốn ngược để chống lại. Vì cái đau sẽ cạn tràng vẫn không thể làm cho tỉnh thần ngài mất lĩnh tảo đến nỗi quên được rằng mình đương chầu vua, và chỉ một tiếng kêu bất kính, một cử động không hợp lễ như thò tay bóp chỗ đau chẳng hạn, cũng đủ liệt mình vào hàng bảy tội bất trung.

Mắt thị lang lim dim nhìn vào kính hốt thấy đôi mi xương búp như chứa đầy nọc độc con vật kỳ quái.

Rồi mình mảy thị lang đau ran lên, đau từng phần, từng li thít một. Bất giác hai giò lệ tuôn là chũ Thị lang phải ghi hết can

đảm và nghị lực mới giữ được khỏi thốt ra câu thỉnh cầu khiêm lễ: « Muốn tâu bệ hạ, xin bệ hạ miễn triều cho kẻ hạ thần, chẳng kể hạ thần chết mất. »

Trong khi ấy thì hoàng thượng vui vẻ nói chuyện quan thái sư mà ngài vừa truyền gọi đến bên ngài vàng. Ngài cười nói có vẻ thích chí lắm, thì thăm nhiều câu có vẻ bí mật lắm. Và ngài như quên hẳn tọng bảy tôi đương quý ngoài sân rồng.

Bỗng ngài quay ra, chau mày nhìn, rồi lầm bầm gất thăm:

— Mền triều !

Tức thì quan thị vệ ngăn ngừa hô lớn:

— Thiên tử miễn triều !

Các quan thông thả lên gối đứng dậy một loạt.

Một mình Hà thị lang vẫn quý. Người bên cạnh nhắc:

— Kia, quan bác, Bệ hạ miễn triều !

Hà thị lang ngừng lên chừng để được thấy thiên nhan một lần cuối cùng, rồi nằm vật ra kêu:

— Trời ! cái hia !

Các quan ngơ ngác, hoàng hốt cúi nhìn: Hà thị lang bần bật thiếp đi.

Nghe có tiếng ồn ào, hoàng thượng hỏi thái sư:

— Cái gì thế ?

Một quan thượng thư tiến lại gần quỳ tâu:

— Muốn tâu bệ hạ, Hà thị lang vừa ngã đi. Mà tức Hà thị lang lăn ra đất, kẻ hạ thần có nghe thấy tiếng kêu: « Cái hia ! » Vậy chưa rõ thực hư, kẻ hạ thần xin cứ tâu lên thánh thượng.

Hoàng đế cười, phán:

— Hân kêu « cái hia » thì cứ tháo hia hẳn ra sẽ rõ thực hư ngay, chứ có khó gì.

Chiếc hia trái vừa rút khỏi chân Hà thị lang vẫn nằm bất tỉnh, thì một con rết dài gần một gang tay chạy vọt ra. Bà quan văn vũ quên cả nghi lễ đưa nhanh chạy đuổi, vung hốt ngà đánh rập nát con vật, trong khi hoàng thượng cười ngất trên ngai vàng.

Khải Hươu



Gồng Trà-Kha

Nên biên thơ về hay tới tận nhà: Võ sĩ VŨ ỒN, vô địch Qui Nhơn 1937 mà học GỒNG TRÀ KHA, bí-thuật của Phật Giáo gốc tại Cao-mên

Viết thư kèm tem Op06 tại 120bis Chancelme — Hanoi

HỜI CÁC NGÀI MUỐN: Ăn no ngủ kỹ,
Không sợ trộm cướp,
Khỏe mạnh luôn luôn,
Đao chém hũa hồ không đứt,
Chứa được bệnh,
Có con cầu tự,
Các bà hữu sinh vô dướng,
Trừ tà ma ám ảnh !

1er Février ! 1er Février !

Các bạn gấu thơ hãy đón đọc:

YÊU

tập thơ đầu của Jeannine Lê-Thủy

Cả một đời tình ái của một thiếu nữ.

Những tiếng động của một trái tim thơ ngây.

Các Đại-lý muốn lấy bao nhiêu bản miễn phí xin viết thư về tòa báo DÂN CHÚNG,

120bis Chancelme — Hanoi

Việc tuần lễ

(Tiếp theo)

Tình hình Âu-Châu — Cuộc đàm thoại ở La-mô của hai ông Chamberlain và Musso-lini đã kết thúc, nhưng không có kết quả gì thật sự. Thủ tướng Anh đã đành trống lảng về vấn đề yêu sách của Ý và vấn đề Tây-ban-nha.

— Hải quân Pháp sẽ biến đổi trong trung-bình; từ Janvier đến Mars này sẽ có nhiều cuộc trận giả. Số phi cơ Pháp vẫn tăng gấp, trong năm 1939 Pháp sẽ xuất sẵn 200 phi cơ mỗi tháng.

— Ở Tây-ban-nha quân binh dân đã thắng một trận lớn tại mặt trận Catalogne. Quân phát xít bị phá tan và cả các đạo quân Ý cũng bị đánh lui.

— Ở Ethiopia, dân Á vẫn chưa chịu khuất phục Ý, thường nổi lên chống nhau với quân Ý bị liệt và đánh vỡ nhiều đạo quân của Ý.

Ở Ý lại có phong trào phản đối Pháp kịch liệt vì được tin chính phủ Pháp dự định phái quân sang Catalogne. Ông Mussolini dọa nước nào giúp chính phủ

bình dân, Ý sẽ hành động, và muốn chỉ riêng Ý giúp Franco cho tới khi thành công.

Trung Nhật chiến tranh — Quân Trung Nhật lại bắt đầu đánh nhau dữ dội khắp các mặt trận Quảng-tây, Hồ-nam và Giang-tây đều bị phi cơ Nhật đến đánh. Quân Tán đã đánh tới gần Hàng-châu và thắng trận ở phía nam Sơn-tây.

— Các yếu nhân Quảng-tây và nhiều tướng sĩ xin chính phủ hạ lệnh bắt Tưởng-tĩnh-Vê.

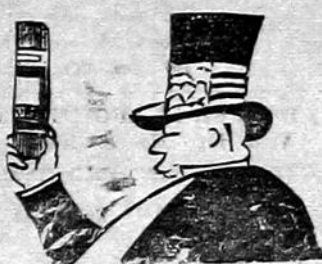
— Mỹ đã tăng binh lực ở đảo Mar-annes (trong Thái bình dương) khiến Nhật phải lo ngại. Hầu hết các nhà buôn Mỹ không bán khí giới cho Nhật nữa.

— Nga nới sẽ chính thức giúp Tán nếu các nước trong hội Quốc Liên cùng hành động.

— Nếu không được vừa ý về việc đánh ca trong hai phần Nga, Nhật sẽ tuyệt giao với Nga. Việc tuyệt giao này sẽ định vào tháng Avril là đầu mùa đánh cá. Chính phủ Nhật đã dự định triệu đại sứ ở Nga về nước.

RƯỢU CHỒI HOA - KỶ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được đẹp da, thơm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo tẻ thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa **Rượu Chồi Hoa-Kỷ** thì không lo ngại gì hết. **Rượu Chồi Hoa-Kỷ** này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nữ, tẻ thấp, thể-thảo, đau lưng, đau mình, đau bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cắn cắn, cắn thừ, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỶ
Hộp lớn: 150 grs brut: 5700
Hộp nhỏ: 80 grs: 3700

Lậu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu Op.60 một hộp, Giang-mai Op.70. Hạ-cam Op.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mal- inh 60-62 Paul Doumer, Hai-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-bình.

Thuốc

THƯỢNG-ĐỨC

15, PHỐ NHÀ CHUNG — HANOI

(Có chi-cục và đại-lý khắp các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất bây giờ, thì chỉ có nhà thuốc **Thượng-Đức**, vì chủ nhân là ông Lê-ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-hiệu, lúc nào cũng cùng hết thầy các người trong ban khảo-cửu tận tâm nghiên cứu và thí nghiệm cở kim, chế luyện thành những thuốc cao đơn hoàn tảo: xem về mỹ-thuật thì chẳng kém gì thuốc Âu-Tây, nói về công dụng thì không thua gì thuốc Nhật-Bản. Thực là một nhà thuốc duy nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc **Thượng-Đức** có phòng khám các bệnh hiểm, có phòng riêng xem mạch cho đơn. A muốn dùng thuốc chẹn, hay mở đơn đi xem bệnh ở đâu đều được cả, và một khi bệnh nhân nào tin chữa, nếu thuốc không có cao đơn sẵn hợp vào bệnh mình, thì đều được chế riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong nhà thuốc không cần, miễn là được chữa khỏi một bệnh khó khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành phố Hanoi bây giờ, phố nào cũng có nhà bán thuốc **Thượng-Đức**, đủ tổ thuốc **Thượng-Đức** có tin nhiệm và cần cho quần-chúng là nhường nào. Rồi ta sẽ xem, bóng cỏ và bóng biển nhà thuốc **Thượng-Đức** sẽ pháp phôi và chói lợi cả ở hết thầy những thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin định theo tem trả lời. Muốn mua thuốc gì, sẽ gửi bằng cách tỉnh hóa giao ngân rất nhanh chóng. Thử từ để

THƯỢNG-ĐỨC — Hanoi

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS: F. Maron A. Rochat et Co. 45, Bd. Gambetta — HANOI

Thuốc quần và xỉ-gà

MELIA

Hút êm dọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bđ Đông Khánh HANOI

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lã, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI

QUẢN LÝ Ở SAIGON

30-32 Phố Paul-Bert—Giấy nói số 892

68, đường Kinh-Lập—Giấy nói số 24.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng NOVEMBRE 1938) là: **976.818\$26**

KỶ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI NHĂM 28 DÉCEMBRE 1938

xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng cục 30-32, phố Tràng Tiền (Paul Bert), Hanoi
Do ông Nguyễn Năng Quốc, Tổng-đốc tri-sĩ và Hội-trưởng hội Phật-giáo ở Hanoi
chủ tọa, ông Trịnh Quang Khôi Hàn-lâm ở làng Cổ-Bí, Bacninh và ông Ng-
tương Van, nguyên thư-ký sở Bạc-điền ở Sontay dự tọa.

Những phiếu
trúng - nhân
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 121-25-1179
1192-646-1512-754-750-1955-2227-2217-284-137-
1640-379-279-2151-1679-529-2666-410-204-1965-560

10.192 Mme François Dubos né Anzèle, 6 Rue Beaumont,
Haiphong, phiếu 400p. 400\$

42.379 M. Do viet Suc, chương ba, làng Tiểu trà, Kien-an
phiếu 400p. 400.

45.279 M. Doan Nam, thi-độc ở Triều-dinh Huế, phiếu 1000p. 1.000.

59.666/A M. Trinh học Vinh, buôn bán ở Tuy An, Phuyen,
59.666/B hồ 2 phiếu 1000p. 2 000

66.965 M. Ly thương Kiệt, buôn bán ở Ba-gia, Quangnghi,
phiếu 500p. 500.

69.560 M. Nguyễn van Lang, buôn bán, làng Thương-sơn
Kienan, phiếu 1000p. 1.000.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra: 29697-24181.

29.697 Phiếu này đã xóa bỏ ở Saigon vì không góp tiền
tháng nữa.

54.181 Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không góp tiền
tháng nữa.

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2282-1927
2260-1115-338-839-252-565-1211-2732-2916-1566-
859-60-2692-2754-1884-565-808.

10.415 M. Vu thiên Thuat, Tri-buyn huu trí ở Đồ chi,
Namdinh. phiếu 200p. 200.

12.338 M. Kraham Paul, Y-tá ở nhà thương Siemreap.
phiếu 200p. 200.

54.808 Phiếu này không phát hành.

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Nhưng người có tên sau này trúng số miễn

trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay

theo giá tiền kể ở cột thứ hai

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2126-690-
516-526-1832-2548-500-2277-1620-1155-958-776-
1415-2031-1945-867-2300-1646-2306.

52.646 M. Nguyen, 81 rue Mac Mahon, Saigon, phiếu 200p. 200p.

56.306 Phiếu này không phát hành.

Cột thứ

nhất

Cột thứ

hai

111p00

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 JANVIER 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở
Quản lý, 68 Đường Kinh-lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời

Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo

dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình

trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm

tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm

tháng 30\$ để gây (ít nhất là 12.000\$

20. 8.000.

10. 4.000.

5. 2.000.

2.50. 1.000.

1.25. 500.

Hội cần dùng nhiên đại-lý có đủ tư cách

Một lời khuyên



Chị về chị bảo với anh
CỬU LONG HOÀN ấy nổi danh phương trời
Khắp Nam, Trung, Bắc một lời
Đồng thanh tán tụng: dưới đời không hai
Mỗi tuần anh chị chờ sai
Một hoàn uống thử biết tài thuốc tiên,
Bồ thân đau phải xài tiền.

Thuốc đại bổ CỬU LONG HOÀN có bán tại VẠN-HOÀ
Số 8 Hàng Ngang, Hanoi. Các tỉnh đều có đại-lý.

Thuộc bộ hạch

Vạn - Bào

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị: Các nội hạch làm việc không điều, nên thần-kinh
hệ mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi
sinh ra đồi-tành

Trị các chứng suy-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà
Suy-nhược về sự phát-dục, sự bản tính. Trị sự lãnh-đạm về
phòng-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-diêm khoái-lạc » cho
những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất
« DƯỠNG - HUYẾT - TINH »

Trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng ư tai, bài oải gân
cốt, vì phònh sự vô chừng, hoặc vì thuốc nhô chơi bởi vô độ.
Thuốc VẠN - BẢO là sự tổng hợp các tinh-chất quý của động-
vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất
« Dưỡng-huyết-tinh » cho óc, cho thận, trứng dái của đàn ông
và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh
như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da
hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v. ...

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tánh chất khuê động, làm sống dậy
những tế-bào đã ứ-rũ khô hẻo của những người già hóp, rồi làm
cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán
ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, an-ái mãn nòng, siêng
làm việc, thích phũn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.
1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 1 hiệp là 4 hộp 15p.00

(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc: VẠN HOÀ

8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: VÔ - ĐÌNH - DÂN

323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng Y-

Quán là thuốc Ho, Điều-kinh và Cố-tinh, mỗi hộp 1p.00

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadillé multiple . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . .	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage . . .	1.18
— — — en pochette . . .	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



Nên dùng các thứ trang sức INNOXA

ché theo phương pháp khoa học dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA

MOUSSE INNOXA

Lau sạch da, đẹp da . . . Kem hợp da thường, da khô . . .
một chai 1p.05 . . . một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉE

CRÈME ORGANIQUE

Kem hợp da bóng nhờn . . . Kem dưỡng chất làm trẻ da . . .
một lọ 1p.05 . . . một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da

một hộp 0p.85

Bán tại các hãng bảo chế tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

Sâm Nhung Bách Bô Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khi, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Hân bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach đới-ha) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải hồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên hai chiều với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa (bách liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ tống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giác thép mà hoặc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm ruyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì thế ai đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 32, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đau, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê ở Hội-chợ Hàiphong năm 1937 được Toàn-quyền và quan Thống-sư ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỹ thuật xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sư ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có đến 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-khê xin nhận kỹ thuật hiệu Phái 12 tay.

NHÀ TIỀN TRI (sô một) Ở ĐÔNG - DƯƠNG

Ông KHANHSON, một ông thầy đã từng kinh nghiệm lâu năm trong khoa-học. Một viên cổ-văn giỏi của mọi gia đình, một người đưa đường chỉ nẻo cho ta đến những cảnh đầy hạnh phúc lâu bền, những ái-tình vĩnh viễn.

Tôi dám cam đoan rằng : (tôi chỉ nói được mười câu chúng bấy tám là cùng, vì tôi có phải thánh thần đâu mà nói được hoàn toàn cả)

Với khoa học tôi có thể hiểu những vận hạn, giàu nghèo, thọ yếu, ái tình, nhân duyên một cách chắc chắn.

Tôi không tăng bốc, nịnh nọt ai, và tôi không lừa ai bằng cách dọa nạt dễ lấy tiền. Tôi cứ nói thẳng theo như những điều đã tìm thấy trong chữ ký hoặc trong tử vi.

Tôi đã từng đoán ngày chết cho quan cố tước-quyền Sylvestre khi ngài qua thăm chợ phiên Septo năm 1936.



Professeur KHANHSON
38. JAMBERT - HANOI

Ông Mignon chủ báo Asie Nouvelle ở Saigon trước khi gặp tai nạn chết ở sông Cửu-Long cũng có qua thăm tôi và cũng đã từng ban khen. Nếu ông nhớ đến nhờ khuyên của tôi thì không đến nỗi đáng tiếc.

Nay bà con ai muốn biết mọi điều lành, giữ ra sao thì kíp biên thư cho tôi, nhớ gửi chữ ký tự tay mình ký, và tên tuổi (không cần ngày sanh tháng đẻ). Giả tiền nhuận bút xin gửi ngân phiếu 9 hào hoặc 15 con cò 5 xu và nên gửi thư đảm bảo cho khỏi mất.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và PHONG TÌNH

là

SƯU ĐỘC BẮC ỨNG HOÀN SÔ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BẮC ỨNG HOÀN cũng tòng lòi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ cặn không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**
11, Rue de la Soie, Hanoi